

lớn mạnh bởi họ đã tập hợp được tất cả những người con yêu nước, kể cả những người là Cộng sản. Giờ phút này đây, Việt minh đang cùng chung trận tuyến với đồng minh chiến đấu chống phát xít Nhật, giành độc lập, tự do cho Tổ quốc mình.

Capút ngạc nhiên nhìn đồng chí Trường Chinh và liên tưởng đến một thời quá vãng, khi người Cộng sản này đã cùng anh viết báo công khai cho Mặt trận Dân chủ. Ngày ấy Capút làm Bí thư Đảng bộ Xã hội Pháp ở Đông dương (SFIO). Ngày ấy đã có một cuộc họp kỳ lạ. Tất cả mọi người ngồi họp ở sàn nhà. Vị đại biểu Cộng sản này được mời phát biểu trước. Ông tỏ ra lịch lãm và sâu sắc khi phân tích những diễn biến của chiến tranh và xung đột giữa Nhật, Pháp là tất yếu không thể nào tránh khỏi. Cuộc xung đột một mất một còn, đòi hỏi những chiến sĩ yêu chuộng hoà bình phải liên minh với Mặt trận Việt minh- Mặt trận đại diện cho Cách mạng Việt Nam.

Bài phát biểu khúc triết, gợi mở và khích lệ. Lập tức có nhiều người phát biểu:

- Các ông đặt ra những điều kiện cụ thể gì?
ORiongl hỏi.

- Hiện nay Nhật là người nắm quyền, nhưng bộ máy của Pháp đã có từ lâu và họ là người thực hiện. Đồng chí Trường Chinh chỉ rõ. Vậy những người bạn Tây có thể thả ngay các tù chính trị của Việt minh, đó là một việc làm ý nghĩa và vô cùng cần thiết.

- Tù chính trị là loại nào? Ông có thể cho ví dụ cụ thể được không?

Capút hỏi.

- Như Bùi Lâm chẳng hạn. Đó là một chiến sĩ cách mạng bị tù ở Sơn La. Còn việc này nữa chứ. Nhật bắt trưng vơ vét thóc vào kho và phá lúa trồng đay. Người Pháp thi hành có thể lãn công, đừng tích cực bắt nông dân phá lúa trồng đay có được không?

Giọng ông Trường Chinh trầm lắng khi nói đến nguy cơ nạn đói và chột mạnh lên như đôn nén, thiết tha, giống như là mệnh lệnh. Đừng bắt người dân phá lúa trồng đay. Nạn đói đang chuẩn bị hoành hành.

- Các anh đưa ra yêu cầu có lý đấy. Cái gì làm được, chúng tôi sẽ làm hết khả năng của mình. Chúng tôi có thể giúp Việt minh vũ khí.

Capút phát biểu, bộc lộ lòng khâm phục và sẵn sàng hợp tác. Capút còn khẳng định:

- Những người Pháp thân Degaulle nhất định đứng về phía đồng minh chống Nhật. Tuy nhiên, Capút nói tiếp: Khó có thể tin được Việt minh có đủ sức chiến thắng hoàn toàn. Vì vậy nên đấu tranh giành quyền tự trị trước, rồi sau này hãy nghĩ đến giành độc lập có được không?

- Không thể được. Đồng chí Trường Chinh hào hứng nói ngay. Trước hết, xin hoan nghênh các vị đã ủng hộ chúng tôi chống Nhật, và tôi cũng xin nói ngay rằng - Nhân dân Việt Nam xả thân cứu nước không chỉ để giành quyền tự trị mà là để giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do. Đó là khát vọng thiết tha, chân chính nhất. Chúng ta có nghĩa vụ ủng hộ để đạt được mục tiêu cao cả đó.

Trước sự khẳng khái của chủ tọa Trường Chinh, mọi người xôn xao trao đổi .

- Xin lỗi, bây giờ là hai một giờ, Capút đưa tay xem đồng hồ và nói - Tôi và ORiongl xin phép được ra ngoài mười lăm phút.

- Hãy hỏi ý kiến me xừ đại diện Việt minh xem có được không?

Ban nhắc họ mà trong lòng lo lắng, anh quay sang phía đồng chí Trường Chinh như muốn hỏi - anh thấy sao?

Một thoáng nhìn dò xét, rồi đồng chí Trường Chinh gật đầu đồng ý cho đi. Ban pháp phòng đợi chờ. Mười lăm phút tưởng như dài vô tận. Nói đại, nhớ ra họ đi gọi bọn mặt vụ đến tóm gọn thì sao? Lạy Trời lạy Phật! Xin Trời Phật chở che. Thường vụ Trung ương chỉ còn có hai người! Anh Trường Chinh và anh Hoàng Quốc Việt. Vận mệnh Quốc gia cũng như vận mệnh mỗi con người nhỏ bé có những lúc tưởng như ngàn cân treo sợi tóc. Liệu hai người của đối phương có làm cú bất ngờ chụp gọn chúng ta không? Ban nhìn Tổng Bí thư mà tưởng như tim mình ngừng đập và phối thì ngừng thở.

Nhìn thấy nét mặt Ban có vẻ bồn chồn, lo lắng, đồng chí Trường Chinh bình tĩnh trấn an:

- Chắc họ đi phen xin chỉ thị. Anh đưa tay xem đồng hồ - Chưa hết mười lăm phút mà Ban.

Chỉ một lúc sau, cửa nhẹ mở, hai người đó quay vào. Ban thấy nhẹ cả người, gương mặt thư giãn và Ban suýt bật ra tiếng reo lên. Tổng Bí thư đoán đúng. Hai người vừa vào đã báo cáo ngay.

- Thưa các vị! Thay mặt những người Pháp thân Degaulle xin ghi nhận ý kiến của vị đại diện Việt minh. Capút nói. Tôi sẽ báo cáo và xin ý kiến tướng

Móocđăng, người đứng đầu những người Pháp thân Degaulle ở Hà Nội, đại diện cho chính phủ Lâm thời nước Pháp tự do.

- Xin cảm ơn các ngài. Tôi hy vọng sự hợp tác của chúng ta sẽ tạo được một liên minh chống phát xít Nhật thành công. Thay mặt anh em đại diện các tổ chức tham dự Hội nghị này, và thay mặt toàn thể đồng bào tôi một lòng chống Nhật, xin cảm ơn và chờ sự hợp tác từ phía Degaulle, Tổng thống Pháp ở chính quốc.

Đồng chí Trường Chinh chân thành nói.

Có ý kiến trao đổi nhỏ:

- Chúng ta không tiếc máu xương chiến đấu vì hoà bình, độc lập, tự do.

Phan Hiền nói:

- Thay mặt các chiến sĩ quốc tế chống phát xít, chúng tôi sẽ chiến đấu quên mình để chống kẻ thù chung. Chúng tôi là những chiến sĩ yêu chuộng hoà bình, phản đối chiến tranh và chủ nghĩa đế quốc. Chiến Sĩ- Borchers nói.

- Các anh có một vị lãnh đạo giàu nhiệt tình yêu nước. Chắc chắn cuộc Cách mạng của các anh sẽ thành công. Frey nói.

- Xin cảm ơn các bạn đã tin tưởng và ủng hộ cuộc chiến đấu của chúng tôi. Ban nói và nắm chặt tay người bạn mới.

Đêm đã khuya, không khí hội nghị vẫn còn sôi nổi.

Các bạn biết không? Ở Hội nghị ấy tưởng như rồi suôn sẻ. Mọi người phấn chấn ra về trong đêm

khuya tĩnh lặng. Minh đi với anh Trường Chinh ra phía bờ hồ HaLe (hồ Thiên Quang bây giờ) rồi anh thuê xe đi hướng khác, không quay lại nhà anh Phan Hiền để tránh nhỡ có đuôi bám theo sẽ ảnh hưởng đến gia đình. Anh cũng không quên cảm ơn bà mẹ của Phan Hiền đã tiếp anh chu đáo.

Sau này, với bản chất hiếu chiến của thực dân Pháp, phái Degaulle ở chính quốc đã không thừa nhận sự liên minh do Đảng Cộng sản Đông dương đề ra. Song, những người chiến sĩ quốc tế đã thật sự nhiệt tình. Họ chiến đấu như những chiến sĩ Cộng sản Việt Nam chân chính. Họ không phải nhân vật huyền thoại trong lịch sử, mà mới gần đây thôi, anh Lưu Văn Lợi (nguyên trợ lý Bộ trưởng Bộ Ngoại giao) nói có người con của Frey sang Việt Nam tìm ông Trần Quốc Hương và các đồng chí năm xưa. Còn Borchers- Chiến Sĩ có vợ con ở Quảng Ninh, sau này anh mới đưa vợ con về Đức. Khi ông Trần Quốc Hương sang Đức, Borchers - Chiến Sĩ có đến thăm. Ông Trần Quốc Hương nói:

- Anh ấy hơn tuổi tôi, nếu còn, năm nay anh ấy ngoài chín mươi tuổi. Một người con của Borchers- Chiến Sĩ là họa sĩ ở Đức, còn một người con gái của Chiến Sĩ là giáo viên đang dạy học ở Hà Nội.

Ông nói mà tưởng như những người đồng đội quốc tế năm xưa đang hiện hữu đâu đây, gần gũi.

- Chương 10 -

Ban được Tổng Bí thư giao nhiệm vụ liên lạc với anh Nguyễn Tạo. Thông qua anh Tạo để làm quen với người anh rể là giáo sư Hoàng Xuân Hãn. Hai anh này là bạn thân với nhau từ nhỏ, đều có cha là hai cụ tú tài nho học cùng quê Đức Thọ, Hà Tĩnh.

Những trang viết về "Hành trang ghi lại" của nhà chỉ huy tình báo Trần Quốc Hương viết - Cuối năm 1942, anh Nguyễn Tạo vượt ngục lần thứ hai từ Bắc Mê (Buôn Ma Thuột) rồi ra Bắc tìm nối lại với cơ sở cũ. Đôi bạn nhỏ năm nào giờ là anh rể với em vợ gặp nhau sau những tháng ngày xa, mừng vui khôn xiết. Trong lúc hàn huyên, Tạo như vô tình bày tỏ với giáo sư là anh rể về tâm sự của mình:

- Mới ở tù ra, em như ếch ngồi đáy giếng vừa trở lên mặt đất, chẳng biết tình hình thời cuộc ra sao? Không biết cơ sở cũ có còn hay đã mất?

- Có lẽ số cậu sinh ra là để xông pha, bởi ngay từ nhỏ cậu đã là một người hiếu động.

- Chẳng như Hãn ngày xưa lúc nào cũng mơ màng nhìn vào cõi xa xăm, như tìm kiếm một cái gì ở chốn vô hình ấy. Cho nên bây giờ anh rể mới là vị giáo sư, ngồi một chỗ mà nhìn thấy những gì nhiều người không nhìn thấy, đúng không anh?

- Còn cậu thì cái gì cũng phải xem tận mắt bắt tận tay, nên cậu đã đi đến những nơi mà ít người muốn đến. Ví như là đến những nhà tù mà cậu cứ như không. Kế hoạch của cậu định một đời có mấy lần vượt ngục để tôi còn tính? Bây giờ mới là hai. Liệu chị gái cậu phải lo lắng bao nhiêu lần nữa?

- Anh lại đùa rồi! Chẳng ai thích vào tù ra khám. Nhưng cái số em nó vậy mất rồi. Chẳng thể nào thay đổi được đâu.

- Đùa vậy cho vui thôi. Là bạn cũ, thấy cậu luôn gặp con nguy biến mình cũng lo lắng chứ. Cậu nói số có lẽ là cũng đúng. Giờ trở về, không chừng cậu lại sắp sửa xông vào chiến trận.

- Anh nói vậy nghĩa là sao?

Tạo nóng lòng hỏi giáo sư Hoàng Xuân Hãn.

-Thì mình nghe Komatsur, Viện phó Viện Văn hoá Nhật nói, y sắp rời Việt Nam về nước. Nhiệm vụ của hoạt động Văn hoá đã xong, thời gian tới dành cho các nhà quân sự. Hình như, bọn chúng nghiên cứu Văn hoá Việt Nam để đánh Việt Nam đó Tạo à. Bọn mình chỉ quen biết những người trong lĩnh vực Văn hoá, nói chung là, những người không trực tiếp tham gia vào cuộc chiến. Còn chính sự thì lại phần các nhà chiến lược và các nhà quân sự.

- Những tin tức gián tiếp lại vô cùng quan trọng đấy anh ạ. Có khi chỉ một mẩu tin thôi có giá trị bằng cả một đội quân. Nó giúp ta nắm được tình hình để ứng phó kịp thời, hạn chế được những tổn thất nặng nề. Có được người bạn tinh tại như anh với những mối quan hệ không trực tiếp dính đến quân sự lại vô cùng quan trọng. Ước gì em bắt được liên lạc ngay với tổ chức của em.

- Để cậu lại sẵn sàng xông vào đội ngũ và chuẩn bị lên đường có phải không? Cậu đúng là một con người hiếu động. Vừa về đến nhà đã lại tính đường đi. Thôi, cứ nghỉ ngơi cho lại sức. Giữa Hà Nội thế này, tìm cách bắt liên lạc sẽ chẳng khó khăn đâu. - Vị giáo

sư nói vậy cũng là để kết thúc cuộc hàn huyên mà thời gian đối với ông là vô cùng quý giá. Song, cái mẩu tin mà tay Viện phó Viện Văn hoá Nhật Komatsur kia nói với ông cũng quý giá vô cùng.

Gặp được Ban, Tạo dễ dàng nhập cuộc. Anh nhận thấy cậu cán bộ Công tác Đội trẻ măng này lại rất nhạy cảm. Nghe lời tâm sự giải bày của Tạo, Ban đoán biết sự thay đổi chiến lược của quân thù.

- Anh Tạo ơi! Em phải đi đây. Việc trở về của anh thật là đúng lúc. Trước tình hình hiện nay, ta cần phải nắm được những động tĩnh của quân thù. Anh có một ông anh rể tuyệt vời, bởi chỉ ở vị trí của ông mới có những mối quan hệ với những quan chức cấp cao của địch. Những câu chuyện tưởng như tầm phào bên ấm trà để giải bày tâm trạng, để làm quen hoặc để chia tay, lại là những tin tức vô cùng quan trọng.

- Cũng là vô tình và gặp may thôi. Ban nói với các anh ở Trung ương giúp mình ngay nhé. Mình cần nhận công tác ngay trong những ngày nước sôi lửa bỏng này. Nguyễn Tạo vui mừng khi biết Ban là người gần gũi với Trung ương.

- Anh yên tâm. Coi như anh đã bắt đầu công tác. Những ngày này anh nghỉ ngơi và gọi chuyện với ông anh rể, có thể sẽ có thêm những nguồn tin quý từ các mối quan hệ khác của ông. Em sẽ thường xuyên liên hệ với anh. Giờ em phải đi, anh nhé. Ban chào anh Tạo rồi vội vã đi ngay.

Cái cậu này thoát đến thoát đi, cứ như là biệt kích. Chưa kịp quen nhau đã lại đi rồi. Anh Nguyễn Tạo nhìn Ban khuất vào ngõ phố. Bóng đêm ôm ấp chàng trai.

Đã quá giờ hẹn mà Ban chưa thấy đến, Tư Huyền bồn chồn ra ngõ vào trông, không hiểu có chuyện gì bất trắc?

Vừa bước vào, Ban đã vội nói ngay:

- Em nghe tin gã sếp của anh hình như là hấn sắp...

- Ủ, Komatsur, gã sếp của mình đang chuẩn bị hồi hương. Hấn nói - Sứ mệnh về lĩnh vực Văn hoá của gã ở nơi này coi như đã hoàn thành. Hấn có vẻ khẩn trương ghê lắm. Vừa thu xếp tài liệu, hành lý, hấn vừa nói: "Phải khẩn trương rời khỏi Việt Nam thôi, Nơi này sắp thành vùng chiến sự. Sĩ quan, binh lính của tôi đã được trang bị đầy đủ vũ khí, đạn dược, đồ ăn thức uống đủ cho mười ngày. Hình như họ đang ráo riết chuẩn bị cho trận chiến. Cánh Văn hoá bọn mình ở lại nhớ ra chẳng phải đâu cũng phải tai, không khéo mất đường về quê mẹ". Nghe hấn nói, mình giả vờ như người không biết và bảo hấn - Anh thật khéo đùa. Quan chức cỡ Vụ, Viện như các anh quý lắm, họ phải "trừ ra" và bảo vệ các anh cẩn thận. Anh còn ở lại đây, tôi vẫn xin giúp việc như một người trợ lý đặc lực nhất. Mình "lấy lòng" đúng phong cách ngoại giao. Hấn liền nói - Tư Huyền à! Việt Nam các anh có những trí thức ra trò đấy. Có những người giúp việc như anh kể cũng thật thú vị. Hay là anh đi Nhật với tôi đi. Komatsur trầm tư nói có vẻ như không muốn xa người giúp việc đáng tin cậy. Mình cảm ơn và nói - Được thế thì tốt quá! Song, không dễ gì bỗng chốc tôi có thể được đi xuất ngoại cùng ông. Hấn nói: "Có gì

đâu, miễn là anh đồng ý. Anh mà ở lại, tôi e rằng anh cũng được phát vũ khí như những người Đại Việt đấy. Họ đã được phát vũ khí cả rồi. Là những người làm Văn hoá, tôi không muốn những trí thức như anh phải cầm súng lao vào trận chiến. Mong anh hiểu ý tôi". Mình nói lời cảm ơn hy vọng sẽ có ngày gặp lại để nghiên cứu về Văn hoá Nhật. Hấn vui vẻ chúc cho ý tưởng của mình sẽ thành hiện thực song không quên nhắc lại- những người trí thức hãy ở xa trận chiến, nếu không thì ...Komatsur bỏ lửng câu nói của mình.

- Ban thấy không? Bọn Nhật đã ráo riết chuẩn bị cho cuộc chiến. Nhật- Pháp giằng nhau mảnh đất của chúng ta, như hai con thú giằng nhau miếng mồi quý hiếm.

- Anh Huyền! Em sẽ về báo tin này ngay với cấp trên. Anh cố gắng moi được tin nào thêm cũng tốt. Anh cho em gửi lời cảm ơn anh Lưu Văn Lợi đã giới thiệu cho em đến gặp anh. Rồi đây, anh em mình sẽ còn gặp nhau nhiều.

- Có gì đâu Ban! Tất cả vì nhiệm vụ của Cách mạng mà. Em đi lại nhiều, nhớ là phải cẩn thận và đề phòng "đuôi" đấy.

- Cảm ơn anh, em nhớ. Tạm biệt anh! Em về!

Ban đi rồi, anh Huyền còn đứng đấy, nhìn theo, lòng cảm mến người làm Công tác đội.

Sáng 6-3-1945. Trong phòng làm việc của đồng chí Trường Chinh ở An toàn khu, Tổng Bí thư chăm chú lắng nghe Ban báo cáo.

Ban đã trình bày xong những mẫu tin thu thập được từ anh Nguyễn Tạo và anh Lê Tư Huyền, cùng

với lời dặn dò của tên Viện phó Viện Văn hoá Nhật Bản đối với người giúp việc mà y tin cậy- người trí thức yêu nước Lê Tư Huyền. Nghe xong, đồng chí Trường Chinh đã có ngay một nhận định sát sao. Anh cười nói:

- Qua những tin tức này Ban đã thấy rõ chưa? Nhật chuẩn bị hất cẳng pháp đến nơi rồi. Nói nhỏ nhé, Lê Tư Huyền là người của ta cài vào giúp việc Komatsu. Bây giờ ta phải chuẩn bị ngay để nắm lấy thời cơ, hành động.

- Dạ, em cũng đang nghĩ thế

- Bây giờ, cậu trở lại nội thành ngay nhé. Cần phải nắm tình hình thật sát. Đồng thời phải củng cố ngay những cơ sở của ta, sẵn sàng hành động khi tình hình thay đổi có lợi cho ta. Phải chớp lấy thời cơ ngàn năm có một, bởi vì, cậu biết không? Khi hai con thú sắp sửa lao vào nhau, chính là lúc thuận lợi cho con mồi thoát khỏi nanh vuốt bầy thú dữ. Về phía ta, nếu chuẩn bị tốt và có điều kiện, nhân cơ hội này sẽ giáng trả cho chúng những đòn đích đáng.

- Dạ, em cũng mong như thế.

- Cậu tranh thủ đi đi. Tôi sẽ viết công văn hoá tốc, triệu tập Hội nghị Trung ương mở rộng ngay. Cậu đi rồi nhớ về ngay cho kịp. Chúng tôi chờ tin của cậu đưa về.

- Vâng, em xin phép đi ngay!

Chùa Đồng Ky, xã Đồng Quang, cách ga Từ Sơn (tỉnh Bắc Ninh) khoảng hai cây số.

Tối 9-3-1945, các đại biểu được triệu tập về đây dự họp. Trên chùa, sư cụ Phạm Thông Hoà tụng kinh,

5 mỗ. Tiếng mõ đều đều theo tiếng tụng kinh. Chú ngồi sau sẵn sàng phục vụ.

Dưới nhà ngang, các đại biểu đã có mặt đông đủ. Bên ngọn đèn dầu, đồng chí Trường Chinh đã sẵn sàng cho buổi họp bắt đầu. Trước khi vào họp, đồng chí Trường Chinh nói - Đồng chí Hoàng Quốc Việt, Ủy viên Thường vụ Trung ương đi công tác nước ngoài nên hôm nay vắng mặt. Hai đồng chí Nguyễn Lương Bằng và Lê Đức Thọ là Ủy viên Trung ương cùng họp. Đồng chí Nguyễn Văn Trân, trước được phân công phụ trách Ban công vận Trung ương, nay được dự kiến là Bí thư Xứ uỷ Bắc kỳ. Nhiệm vụ của chúng ta lúc này hết sức nặng nề trước tình hình mới. Nhật, Pháp sắp có chuyện với nhau là thời cơ có lợi cho ta.

Cộc cộc cộc! Cộc cộc cộc! Tiếng gõ cửa ở trên chùa gập gáp cùng với ánh đèn pin loang loáng.

- Các đồng chí! Có chuyện rồi! Ta triển khai phương án hai. Rút! Đồng chí Trường Chinh ra lệnh rút ngay.

Trên chùa, sư cụ giục chú tiểu:

- Tiểu con! Ra mở cổng nhanh đi. Vừa nói to, sư cụ vừa ra sân cất tiếng chào đồng đạo - A di đà Phật! Chào thầy phó, thầy trương (phó lý, trương tuần). Có việc gì mà tối tăm các thầy lặn lội vào chùa? Các thầy muốn cầu an, cầu phúc hay là cầu bồng lộc thật nhiều?

- Đừng có vòng vo. Nhà chùa có việc gì mà hôm nay đông khách? Chắc có nhiều lộc, chúng tôi đến xem sao?

- Mồ Phật! Lộc cúng Phật thì lúc nào cũng có, nhưng chỉ là chút lễ mọn lòng thành, đâu được như

bồng lộc của quan trên. Nếu các thầy thành tâm với Phật, tôi xin bảo chú tiểu mời các thầy xoi nước, rồi thụ lộc nhà chùa. Chẳng là mấy hôm rồi nhà chùa có mời mấy ông thợ sơn tô lại tượng. Hôm nay công việc xong xuôi nên các ông thợ đến lấy tiền công và xin lộc về rồi.

Tiểu con! Lấy ấm nước và oản quả mời các thầy thụ lộc.

- Thôi khỏi. Ai thèm ăn oản bột nhà chùa. Chào sư cụ. Chúng tôi về.

- Mô Phật! Chào các thầy. Mong các thầy chờ.

Thấy động, anh cán bộ Công tác Đội Nguyễn Trọng Tĩnh là người bảo vệ cuộc họp ở vòng ngoài đã nhanh chóng dẫn mọi người khẩn trương rời đi.

Tạm biệt nhà chùa, các đại biểu lặng lẽ men theo rặng tre già rậm rạp phía sau chùa, chui qua một lỗ hổng rộng của rặng tre, ra khỏi khu vườn chùa tĩnh lặng, đi về Đình Bảng.

Mới tới rừng Sặt, thuộc địa phận làng Trang Liệt (nay là trường Đại học thể dục thể thao), đang chuẩn bị vượt qua đường xe lửa để vào làng Đình Bảng thì nghe thấy tiếng súng dữ dội vang lên từ Hà Nội. Đồng chí Trường Chinh sung sướng reo lên: “Nhật, Pháp bắn nhau rồi, anh em ơi!”

Lúc ấy vào khoảng tám giờ rưỡi tối (20 giờ 30 phút) ngày 9-3-1945.

Hai anh Nguyễn Trọng Tĩnh và Nguyễn Trọng Lim con ông Đám Thi đưa các anh về “địa điểm hai” họp ở nhà thờ Tổ họ Nguyễn Tiến. Các anh trong Ban công tác Đội gác ở vòng ngoài.

Đồng chí Trường Chinh gọi anh Tĩnh vào giao nhiệm vụ:

- Cậu đi gặp đồng chí Bí thư chi bộ Đình Bảng, cậu là cần chọn mấy thanh niên, học sinh thạo viết, chạy nhanh sang Hà Nội nắm tình hình cụ thể, thu thập tin tức ngay. Mau lên nhé!

- Vâng ạ. Tôi xin phép đi ngay.

Quay vào cuộc họp, đồng chí Trường Chinh phổ

biến:

- Các đồng chí! Đây là Bản dự thảo chỉ thị: “Nhật- Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” tôi đã chuẩn bị rồi. Chúng ta thảo luận, cho ý kiến. Ngày mai tôi sẽ chỉnh sửa lại. Cần phải in ngay để phân phát kịp thời và thông báo cho cả nước cùng được biết. Mạng lưới giao thông Công tác Đội khẩn trương làm tốt nhiệm vụ này.

Sáng 10-3-1945, ở thôn Viên Nội (Đông Anh), đồng chí Trường Chinh ngồi chỉnh sửa chỉ thị “Nhật- Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, xong được đưa đến nhà in báo Cờ Giải Phóng ở Viên Nội và xưởng in Trần Phú ở Tráng Việt (Phúc Yên) in li tô. Cả hai nơi đều khẩn trương in ấn hàng ngàn bản, được đề ngày 12-3-1945, ngày chính thức phát hành chỉ thị này.

Ở lại nội thành, Ban đã nghe và thấy, tận mắt chứng kiến những giờ phút lịch sử không thể nào quên. Nhật hất cẳng Pháp.

Đã biết trước việc này sẽ xảy ra, nhưng không ngờ lại xảy ra nhanh thế. Hẳn là vị Viện phó Viện Văn

hoá Nhật Komatsur đã cao chạy xa bay từ trước ng
xảy ra chiến sự.

Ngày 9-3-1945. Sáu giờ chiều, đại sứ Nh
Mátsumoto cùng lãnh sự Kono đến Phủ Toàn quy
trao tối hậu thư cho tướng Đờcu, đặt vấn đề thán
thần:

- Thưa ngài toàn quyền! Ngài hãy đọc đi, và đ
nghị các ngài hãy thực hiện ngay "Tối hậu thư" này.
Đó là, tất cả các lực lượng vũ trang của Pháp phải đ
dưới sự chỉ huy của Nhật. Mọi cơ quan ngân hàng,
hành chính và các phương tiện giao thông phải trao
ngay cho Nhật. Chỉ trong vòng hai tiếng đồng hồ, Nhật
sẽ nắm quyền điều khiển tất cả các bộ máy này.

- Mátsumoto! Ngài nói thật dễ nghe, nhưng mọi
việc không như ngài nghĩ. Các ngài hãy về đi. Vị toàn
quyền lạnh lùng nói và đứng dậy bỏ đi, kết thúc cuộc
giao tiếp không mong muốn.

Trong vòng hai tiếng đồng hồ ấy, Nhật điều
quân rậm rịch khắp nơi. Đến hai mươi giờ ba mươi
phút tối, khắp hai miền Nam, Bắc và toàn cõi Đông
ương đều vang lên tiếng súng ở tất cả những nơi có
lính Pháp đóng quân.

Ở Hà Nội, cuộc đảo chính diễn ra càng ác liệt
hơn. Tiếng súng trong đêm vang rền không dứt. Đến
gần sáng, quân Pháp hạ vũ khí đầu hàng. Cả ngày
mồng mười và ngày 11-3, đài phát thanh Tôkiô loan
tin Pháp đầu hàng cùng với tên các nhân vật chóp bu
của Pháp. Tướng đô đốc toàn quyền Đờcu. Tư lệnh
quân đội Aymé. Tướng Moócđăng. Chánh mật thám
Acnu và các viên chức khác vừa bị bắt và bị tước mất

Cuộc đảo chính diễn ra trên toàn cõi Đông
đặc biệt ở đồng bằng Bắc bộ diễn ra nhanh
ng.

Ngày 12-3, những hình ảnh tương phản xảy ra
đường phố Hà Nội. Bọn phản động Đại Việt quốc
liên minh được bọn Nhật chỉ đạo tổ chức buổi mít
kịch côm. Mấy tay diễn giả đi bột Nhật đứng dưới
hiên quán rượu Tavéc Roayan diễn thuyết chính
như ngô ngọng, không cờ quạt kèn trống, không
ng không lối, chỉ có những người tò mò đứng lại
xem. Xe tay lăn với người đi bộ. Thỉnh thoảng họ phải
đạt ra vì xe nhà binh Nhật chạy qua. Cũng trong ngày
12-3, bản chỉ thị của ta đã in xong. Trong buổi lễ kỷ
niệm cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng của học sinh, sinh
viên, có tới năm ngàn người đến dự với nhiệt tình yêu
nước. Bản chỉ thị được phát ra càng cổ vũ lòng người.
Một hình ảnh tương phản diễn ra trên đường phố. Lúc
đó, một cảnh tượng đau lòng và hết sức thương tâm!
Đó là nạn đói hoành hành ở khắp vùng đồng bằng Bắc
bộ. Từng đoàn người lữ lượt kéo nhau ra thành phố
kiếm ăn. Xác những người chết đói nằm chồng chất
lên nhau trên đường phố trong tiết trời giá lạnh. Đói và
rét! Nhiều người đã tập trung cướp gạo trên xe của
Nhật, mặc cho bọn lính áp tải đánh đập. Cái đói khiến
người ta bùng lên sức mạnh. Trước tình hình đó, Đảng
đã chủ trương phá kho thóc của Nhật để cứu đói cho
dân. Toàn dân vùng dậy như một làn sóng phá tung
nhiều kho thóc, hạn chế được một phần nạn đói.

Một buổi sáng, trong phòng làm việc của Tổng Bí thư ở An toàn khu (ngoại thành Hà Nội), Ban bước vào báo cáo.

- Báo cáo đồng chí Tổng Bí thư, có các đồng chí cán bộ trong Nam được Xứ uỷ Nam kỳ cử ra gặp Thường vụ Trung ương để báo cáo tình hình và xin chỉ thị.

- Vậy các đồng chí ấy đang ở chỗ nào? Cậu bố trí cho tôi gặp trực tiếp và giao nhiệm vụ.

- Báo cáo anh, các đồng chí đang được Đội công tác bố trí ở Thượng Cát.

- Vậy tối nay, cậu đưa tôi đến đó. Tiện thể, cậu báo với Ban công tác Đội bố trí cho chị Kỳ (vợ đồng chí Văn Tiến Dũng) đến gặp tôi ở đó.

- Xin thi hành nhiệm vụ. Thưa anh! Năm giờ chiều em quay lại để đưa Anh đến Thượng Cát, Gia Lâm ạ. Ban hẹn xong vội vã đi ngay.

Ừ, cậu đi đi. Đồng chí Trường Chinh đứng nhìn theo rồi nói: Một cán bộ Công tác Đội nhanh nhẹn và năng động. Có một cán bộ như Ban quả thật yên tâm.

Trong một gia đình cơ sở ở Thượng Cát, Gia Lâm, các đồng chí cán bộ miền Nam đang chờ gặp Tổng Bí thư, ngồi trong nhà mà mắt nhìn ra ngõ.

Trời tối hẳn. Ban cùng với đồng chí Tổng Bí thư từ ngoài ngõ đi vào, lòng tràn đầy phấn chấn.

Dưới ánh đèn dầu có cái chụp màu xanh bằng bìa vở học trò, nhìn những gương mặt hốc hác của người vừa đi một chặng đường dài vất vả, gian nan, đôi mắt trũng sâu vẫn ánh lên lửa nhiệt tình Cách mạng,

trong lòng Tổng Bí thư trào dâng trào dâng tình thương. Bước vào nhà, không nén nổi niềm vui gặp gỡ, đồng chí nói trong nỗi xúc động tự đáy lòng:

- Chào các đồng chí! Những người con ưu tú của miền Nam! Các đồng chí đi đường trường vô cùng vất vả!

- Đồng chí Tổng Bí thư đây ư? Chúng tôi mong gặp đồng chí từng ngày. Cả miền Nam mong chờ sự chỉ đạo kịp thời của Đảng.

- Thường vụ Trung ương cũng đang nóng lòng hướng vào trong đó. Chúng tôi đã cử những cán bộ ngoài này đem chỉ thị vào Nam, và ngay dịp này sẽ cử thêm người đi tiếp nữa. Các đồng chí ngồi đi. Ta bắt đầu vào việc. Đồng chí Trường Chinh ôn tồn mời mọi người ngồi.

Một người đưa tờ giấy giới thiệu cho đồng chí Trường Chinh:

- Báo cáo đồng chí, đảng viên Trịnh Xuân Cảnh, cán bộ của Xứ uỷ Nam kỳ từ Sài Gòn vừa ra tới đêm qua. Được Xứ uỷ cử ra báo cáo với Thường vụ Trung ương về tình hình Cách mạng miền Nam. Xin chỉ thị của Trung ương để về chỉ đạo được kịp thời. Còn đây là đảng viên trẻ Lý Chính Thắng (là cháu của đồng chí Hà Huy Giáp), được cử ra bắt liên lạc với Trung ương.

Chàng trai trẻ miền Nam có nước da bánh mật như một cô gái nông thôn khoẻ mạnh, hơi dẹt dẹt đứng dậy. Anh không ngờ mình lại có vinh dự được gặp đồng chí Tổng Bí thư trong điều kiện bí mật thế này. Tự nhiên, anh cảm thấy mình như một cán bộ già dặn và từng trải, mặc dù vẫn còn trẻ.

- Cháu chào chú! Cháu là..., Lý Chính Thắng còn ngập ngừng e ngại.

Rất tâm lý, đồng chí Trường Chinh giới thiệu cho đôi bạn trẻ gặp nhau:

- Tuổi hai mươi với sức mạnh tên bay, xuyên suốt chiều dài từ Nam ra Bắc, Thắng sẽ hết lạ ngay khi gặp chàng trai trẻ thông minh, nhanh nhẹn của miền Bắc thân yêu. Đây là cậu Ban, Trần Ngọc Ban, cán bộ Công tác Đội được tin cậy bên cạnh Thường vụ Trung ương đó. Các cậu hãy làm quen và trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa hai miền Nam Bắc.

Ban chủ động đến bên Lý Chính Thắng, đôi bạn làm quen rất nhanh rồi cùng vào ngồi trên chiếc ghế băng kê sát tường nhà.

- Báo cáo đồng chí Tổng Bí thư, tình hình miền Nam đang sục sôi khí thế Cách mạng. Nhân dân miền Nam đang nóng lòng muốn cùng toàn dân cả nước đứng lên đánh đuổi giặc ngoại xâm, không cam chịu cảnh một cổ hai tròng thế này mãi được, cơ cực lắm. Đồng chí Trịnh Xuân Cảnh sôi nổi báo cáo

- Trung ương đã biết, và muốn chỉ đạo thật kịp thời. Ngặt một nỗi, đường xá xa xôi, phương tiện đi lại chưa đáp ứng được yêu cầu của Cách mạng, chưa có phương tiện truyền tin trực tiếp nên hạn chế rất nhiều. Ngay bây giờ đây, chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" rất cần được truyền đạt cùng lúc, đồng thời trong cả nước. Song chúng ta cũng chỉ có thể cử người theo đường dây liên lạc trực tiếp thế này. Việc chậm trễ thời gian là không tránh khỏi.

- Chính vì cách trở xa xôi và đi lại khó khăn, chỉ thị của Trung ương không đến được kịp thời nên cuộc

khởi nghĩa Nam kỳ đã không hoãn lại. Ban Thường vụ Trung ương và Xứ uỷ Nam kỳ đã mất đến người cán bộ cuối cùng là đồng chí Phan Đăng Lưu. Một tổn thất to lớn và đáng tiếc. Đồng chí Trịnh Xuân Cảnh nói trong sự ngậm ngùi, đau xót!

- Biết làm sao! Trung ương không muốn thế. Ước gì có tê lê phon mà liên hệ trực tiếp với nhau trong cả nước. Đồng chí về truyền đạt với Xứ uỷ Nam kỳ tinh thần chỉ đạo của Trung ương: Trong nhiều trường hợp, điều kiện chưa chín muồi thì chưa nên hành động trên phạm vi rộng lớn. Đừng quá nóng vội mà hỏng việc. Hiện nay là điều kiện thuận lợi cho Cách mạng đã đến rồi. Nhật hất cẳng Pháp. Nhật, Pháp bắn nhau, chúng ta phải hành động ngay thôi. Hai kẻ hiếu chiến đang đối chọi với nhau, chúng ta phải tranh thủ thời cơ, nổi dậy giành thắng lợi.

- Báo cáo đồng chí, chúng tôi đã sẵn sàng. Nhân dân miền Nam đã sẵn sàng.

- Rất tốt! Đồng chí Cảnh này, đây là chỉ thị mà Trung ương đã chuẩn bị từ trước ngày Nhật, Pháp bắn nhau, đã chỉnh sửa, in ấn và phân phát. Song vì đi xa không thể mang nhiều nên các đồng chí về in thêm cho đủ rồi phân phát rộng, kịp thời cho tất cả các nơi.

Cậu Ban ra mời chị Kỳ vào đây, Trung ương giao nhiệm vụ luôn một thể. Đồng chí Trường Chinh nói.

Ban đi ra phía sau, chị Kỳ đã chờ sẵn và cùng Ban vào ngay.

- Báo cáo đồng chí Tổng Bí thư, tôi có mặt - Chị Kỳ nghiêm túc nói.

- Các đồng chí! Đây là chị Kỳ, một Đội viên công tác Đội cận thận và chắc chắn. Phu quân của chị là đồng chí Văn Tiến Dũng, một cán bộ có năng lực và đầy triển vọng. Hôm nay, Thường vụ Trung ương giao nhiệm vụ cho chị cùng hai đồng chí cán bộ miền Nam trở vào Nam. Chị hãy vào trực tiếp gặp đồng chí Hà Huy Giáp và đồng chí Ung Văn Khiêm, giao cho hai đồng chí tiếp nhận chỉ thị này.

- Báo cáo đồng chí, tôi xin nhận và hoàn thành nhiệm vụ. Chị Kỳ nhận nhiệm vụ đúng tác phong của người chiến sĩ.

Tháng 4-1945.

“Có việc gấp! Ban ra An toàn khu gặp đồng chí Trường Chinh ngay!”. Một mệnh lệnh ngắn và khẩn cấp. Mình đã quá quen với những cái lệnh khẩn thế này. Khi đang ở An toàn khu mà trong nội thành có biến động, Ban cũng thường nhận lệnh “vào nội thành ngay để nắm tình hình”. Ban đã nắm đầy đủ tình hình “nóng”, kịp thời chuyển ra Ban Thường vụ Trung ương ở An toàn khu. Giờ lại có gì cần thiết hơn đây nên mình phải ra ngay trực tiếp gặp đồng chí Tổng Bí thư. Kể cũng hay thật đấy. Có lúc khát khao đến cháy bỏng trong lòng, vậy mà đến cổng rồi lại bị từ chối phải quay đi giữa lạ lẫm cô đơn. Còn giờ đây, dẫu một mình lặng lẽ đạp xe trên đường vắng, từ An toàn khu về nội thành hay là chiều ngược lại, thì lúc nào Ban cũng thấy ấm lòng như có Đảng trong tim! Làm việc gì cũng là thực hiện nhiệm vụ khẩn trương của Đảng, mà trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư ký lệnh giao nhiệm vụ. Có khi không phải lệnh được viết bằng giấy

trắng mực đen có chữ ký đảng hoàng, mà chủ yếu lệnh được truyền trực tiếp hoặc qua đường dây mật không cần giấy. Như con thoi chạy đều từ đầu này đến đầu kia giữa An toàn khu và thành phố. Vừa xong việc nơi này nơi khác đã cần ngay. Giờ Ban lại từ thành phố ra ngay An toàn khu nhận lệnh.

- Báo cáo đồng chí Tổng Bí thư, cậu Ban đã có mặt theo lệnh khẩn của anh đấy ạ.

- Cậu khá lắm! Mới bảnh mắt, gà chưa kịp cõng con xuống ổ mà cậu đã đạp xe từ thành phố ra đây, chắc dẻo chân lắm đấy!

- Thưa vâng! Chân em cứ dẻo như dây chảo của những người chân sào kéo bè từ miền ngược về xuôi. Em phải đi trước khi bọn lính ra đứng đường kiểm soát. Giờ em xin chờ lệnh anh.

- Được lắm! Cậu nhận việc xong cùng ăn sáng với mình và nghỉ ngơi một chút cho lại sức trước khi quay trở về thành phố.

- Báo cáo anh, em xin nhận việc ngay.

- Ủ! Tác phong thế là rất tốt. Ban này! Giờ đã là tháng tư, cuối mùa khô lạnh sang mùa hè nóng ẩm. Mùa mưa nên cũng là mùa sinh sản của muỗi nhiều vô kể. Đó là đội quân truyền bệnh ở rừng. Giờ ta rất cần một bác sĩ giỏi, giàu nhiệt tình Cách mạng, cùng một số thuốc men (càng nhiều càng tốt) để đem lên chiến khu và cắm chốt cùng anh em trên ấy. Cậu ở nội thành nhiều, quen biết rộng. Mình tin rằng cậu lo được việc này.

- Vâng! Em sẽ cố gắng. Trong số các bác sĩ và sinh viên trường y mà em quen biết, em sẽ vận động và chọn lấy một người.

- Cố gắng chọn được người vừa có nhiệt tình vừa có tay nghề giỏi là tốt nhất, bởi vì ở Hà Nội còn có bệnh viện, chứ lên chiến khu độc lập một mình, phải tự lo liệu khi gặp tình huống khó.

- Dạ em hiểu ạ. Báo cáo anh, trong số những bác sĩ em quen, có bác sĩ Vũ Văn Cảnh, Trần Duy Hưng, Nguyễn Xuân Bích là những thầy thuốc giỏi, có phòng khám bệnh tư. Đặc biệt có bác sĩ Lê Văn Chánh, người miền Nam, đã có thời gian dài sống ở bên Lào nên gọi là "Chánh Lào". Anh đã quen với môi trường ở xa thành phố nên có thể tự một mình chèo chống. Anh ấy còn có cả một bộ đồ mổ gọn nhẹ và cơ động.

- Vậy thì, cậu cố gắng vận động được cậu Chánh là tốt nhất. Chánh "Lào" rồi đây sẽ được gọi là "Chánh chiến khu" có phải không Ban?

- Dạ vâng! Đó là một thanh niên trí thức giàu lòng yêu nước. Em tin là anh ấy nhận lời thôi. Còn về thuốc thì, em đã chuẩn bị được một số kho thuốc ở nhà doan để khi cần thiết, họ sẵn sàng ủng hộ cho Cách mạng. Em sẽ vận động tiếp các nhà dược sĩ có tên tuổi như Đỗ Tất Lợi, Thẩm Hoàng Tín. Chắc chắn các anh ấy sẽ nhiệt tình ủng hộ thuốc men. Anh hãy yên tâm.

- Tốt quá! Cậu cố gắng hoàn thành nhiệm vụ. Có được bác sĩ và thuốc men lên chiến khu sớm ngày nào hay ngày ấy, Ban à.

- Em hiểu. Nhất định là như thế.

Tháng 7-1945

Như con thoi không ngừng nghỉ trong nhịp cân bằng động, Trần Ngọc Ban thường xuyên nhận lệnh của đồng chí Tổng Bí thư, vừa bám trụ ở địa bàn thành phố để nắm được diễn biến của tình hình chiến sự, thậm chí là chiến lược điều binh khiển tướng của quân thù, vừa có mặt kịp thời ở An toàn khu ngoại vi thành phố, nơi có Tổng Bí thư và thường vụ Trung ương làm việc.

Giờ là lúc chuẩn bị cho Đại hội đại biểu Quốc dân ở Tân Trào. Ban lại trực tiếp nhận nhiệm vụ của Tổng Bí thư. Chuẩn bị cho một việc trọng đại là thế, nhưng Tổng Bí thư giao nhiệm vụ cho Ban không tỏ ra lên dây cót thật căng, mặc dù công việc có thể nói gần như quá sức đối với chàng trai mới ngoài hai mươi tuổi. Như một người anh lớn mà gần gũi, ân tình, hình như Tổng Bí thư muốn "nhẹ nhàng hoá" một công việc lớn, giúp cho người nhận việc luôn cảm thấy vừa với sức của mình. Trong phòng làm việc chỉ có hai người, đồng chí Trường Chinh nói với Ban:

- Cậu biết không? Đại hội đại biểu Quốc dân họp lần này có rất nhiều thành phần trong xã hội. Ở từng vùng đã có từng người lo cụ thể. Riêng ở Hà Nội có nhiều đại biểu đại diện cho các ngành, các giới, là những người có "tên tuổi" hiện nay, Ban hãy trực tiếp gặp gỡ từng người, bảo các anh ấy chuẩn bị đi dự họp. Đồng thời cậu cũng bố trí một đường dây an toàn do những cán bộ Công tác Đội tổ chức để các đại biểu đi từ Hà Nội lên Tân Trào đúng hẹn và an toàn tuyệt đối. Tuy nhiên, cậu không thể rời Hà Nội để cùng đi, mà nhiệm vụ của cậu là ở nơi thành phố. Cậu đã nhớ tên

của các đại biểu chưa nào? Bởi không thể lúc nào cũng đem theo danh sách và giấy mời đầy đủ, để phòng khi...

- Dạ, em nhớ ạ. Đó là nhà sư phạm Hoàng Đạo Thuý, thủ lĩnh của phong trào Hướng đạo Việt Nam tại Bắc kỳ. Đó còn là các ông nhà văn đã nổi danh: Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Hữu Đang, Khuất Duy Tiến, đại biểu của Hội Văn hoá Cứu quốc. Đại biểu của Đảng Dân chủ có các ông Vũ Đình Hoè, Dương Đức Hiền, Thanh Thuý. Đại diện cho giới trí thức có nhà thơ Huy Cận.

- Thôi được rồi, cậu nhớ thế là tốt lắm. Gặp gỡ các vị tên tuổi ấy, cậu có ngại gì không?

- Dạ không. Em chỉ là người gặp gỡ để lo cho đường dây bảo đảm an toàn của các đại biểu đi dự Đại hội thôi mà, và đơn giản, chỉ là em cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được Đảng giao cho.

- Ừ đúng rồi! Đó chỉ đơn giản là nhiệm vụ. Xong việc ấy, nghĩa là khi mọi người đã đi dự Đại hội thì cậu lo bám trụ ở trong thành. Liên hệ mật thiết với anh Nguyễn Khang, Thường vụ Xứ uỷ Bắc kỳ phụ trách Hà Nội. Những sự việc xảy ra ở Hà Nội đều liên quan đến cả nước cho nên các cậu cần chú ý. Các cơ sở của Trung ương ở Hà Nội có vai trò quan trọng nên phải giữ vững các cơ sở đó. Ở Hà Nội, song cậu vẫn là người của Trung ương nên cậu đừng có tham gia làm lãnh đạo của Hà Nội đấy nhé. Hãy nhớ là, cậu chỉ làm Công tác Đội mà thôi. Và luôn sẵn sàng nhận nhiệm vụ đột xuất của Trung ương, bởi diễn biến của tình

ình trong bước ngoặt lịch sử của Cách mạng là vô cùng phức tạp. Cậu rõ chứ?

- Dạ rõ! Trần Ngọc Ban lúc nào cũng sẵn sàng.

- Tốt lắm! Vậy là tôi yên tâm rồi! Hãy làm tốt nhiệm vụ nặng nề này, Ban nhé.

- Dạ! Em hứa luôn cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ.

Một tình cảm lạ lùng bỗng trào dâng trong lòng chàng trai trẻ đối với Đảng, với đất nước và với Tổng Bí thư kính yêu! Có tình cảm nào thiêng liêng thế này không?!

Cuộc Tổng khởi nghĩa tháng 8- 1945 thắng lợi to lớn đến không ngờ.

Ngay từ chiều ngày 17- 8-1945, một cuộc mít tinh do Tổng hội viên chức của chính quyền bù nhìn tổ chức tại Quảng trường Nhà hát lớn đã biến thành cuộc mít tinh khổng lồ ủng hộ Việt minh. Từ hôm trước, qua cơ sở Cách mạng ở nhà doan, Ban được biết cánh viên chức thuộc phái Quốc dân Đảng đi vận động cho cuộc mít tinh ủng hộ chính phủ Trần Trọng Kim, Ban liền đi tìm gặp anh Nguyễn Khang. Vừa gặp anh, Ban đã nói ngay:

- Anh Khang! Anh có biết phía họ đang chuẩn bị mít tinh không? Ta phải làm gì để xoay chuyển tình hình chứ anh?

- Biết rồi. Tôi đã báo cáo với Thành uỷ Hà Nội, huy động đông đảo quần chúng Cách mạng, trong đó có đội tuyên truyền xung phong Thành Hoàng Diệu. Ta cần phải gây áp lực với cuộc mít tinh này.

- Cần phải chiếm lấy diễn đàn, công khai tuyên bố Nhật đầu hàng, kêu gọi toàn dân ủng hộ Việt minh. Cần phải đảo ngược thế cờ phải không anh - Ban hào hứng nói.

Ai biết được những công việc lặng thầm nhưng rất khẩn trương của những người cán bộ xung kích đi vận động quần chúng ra sao suốt cả ngày và đêm hôm 16-8-1945 để đến chiều ngày 17- 8-1945 đã diễn ra cuộc mít tinh không thể nào quên, rầm rộ, hoành tráng đã đi vào sử sách. Có thể nói, cả Hà Nội đứng dậy công khai ủng hộ Việt minh. Ban nhớ mãi không quên

Mãi tới hôm 17-8-1945, trong khi hội ý chớp nhoáng để biểu dương các đội viên hăng hái, tại nhà số 6 phố Hàng Đào, là cơ sở của đội xung phong Thành Hoàng Diệu, hai nhà văn Học Phi và Như Phong- hội viên Hội Văn hoá Cứu quốc đã ngồi phóng bút viết ngay bài tường thuật cuộc mít tinh hào hùng của Việt minh Hà Nội. Hai anh đã cùng mấy bạn đội viên xung phong lên toà soạn báo Tin Mới ở Phủ Doãn đề nghị đăng ngay trong hôm sau. Cũng trong đêm 17- 8-1945, Thành uỷ đã họp ở Dịch Vọng, mở rộng với cán bộ chủ chốt các ngành, thành lập ngay Uỷ ban quân sự Cách mạng (Uỷ ban khởi nghĩa), chỉ định Nguyễn Khang làm chủ tịch. Hội nghị này đã quyết định ngày, giờ khởi nghĩa ở Hà Nội. Uỷ ban này chuyển ngay về nội thành, ở số nhà 101 phố Gambetta (nay là phố Trần Hưng Đạo) để lãnh đạo khởi nghĩa. Anh Nguyễn Khang bảo:

- Anh Ban! Công việc từ nay hết sức khẩn trương, mà cán bộ và phương tiện lại rất thiếu. Anh đi họp và tham gia vào Uỷ ban với chúng tôi đi.

- Anh biết đấy, tôi còn bận rất nhiều việc khác. Tôi sẽ tự tay lái chiếc xe con đến đây cho anh xử dụng vì công việc, còn tôi thì, xin cáo từ...Câu cuối, Ban pha một chút hài cho nhẹ bớt tình hình căng thẳng.

Ngày 20-8-1945, Thành uỷ Hà Nội và Xứ uỷ cử người lên An toàn khu ở Thái Nguyên đón Trung ương.

Nước lụt mênh mông. Tổng Bí thư Trường Chinh đi đò qua sông Cầu, vào sông Đuống rồi tới làng Phù Đổng. Anh Vũ Đình Huỳnh trong chiếc xe

con đã chờ sẵn, đón Tổng Bí thư đưa về Hà Nội. Từ Gia Lâm, qua cầu Long Biên vào đến nội thành, khắp thành phố rợp trời cờ đỏ sao vàng phấp phới tung bay.

- Trời! Một cảnh tượng hùng vĩ chưa từng thấy! Cách mạng đã thành công! - Đồng chí Trường Chinh xúc động đến nghẹn ngào.

Trong ngôi nhà ba tầng của ông bà Trịnh Văn Bô ở 48 Hàng Ngang, có hai người đang hồi hộp đợi chờ, ngôi nhà này chuẩn bị đón Bác Hồ về ở. Anh Trần Đăng Ninh nghiêm túc nói với Ban:

- Toàn bộ tầng hai của căn nhà, ông bà đã giành cho Cách mạng. Tầng một là lối đi và nơi bán hàng nên không ai biết trên tầng hai “bí mật”. Đây là cửa trước mang biển số 48 Hàng Ngang. Còn cửa sau quay ra phố Hàng Cân mang biển số 35, là cửa để gia đình đi lại, không ảnh hưởng gì đến căn gác hai của “chúng ta”. Từ nay, nhiệm vụ của Ban là lo bảo vệ anh Trường Chinh. Phải cảnh giác giữ bí mật tuyệt đối. Ban phải chịu trách nhiệm trước Trung ương về nhiệm vụ này.

- Anh yên tâm. Ngày trước, tôi đã lo An toàn khu cho đồng chí Tổng Bí thư mà.

Vừa nói xong thì anh Trường Chinh đến. Tay bắt mặt mừng, anh Trường Chinh nói ngay:

- Có nhiều việc cho cậu Ban làm đấy! Đã chuẩn bị tinh thần sẵn sàng chưa?

- Báo cáo anh, em rất sẵn sàng. Xa anh lâu ngày, em mong lắm.

Ngay sau đấy, anh Hoàng Quốc Việt được phân công, dùng xe hơi đi từ Bắc vào Nam, nắm tình hình và bàn với các địa phương, đẩy nhanh tiến trình chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Anh Lê Đức Thọ lòng bồn chồn lo lắng, có phải chủ đánh lạc hướng không mà không thấy Bác đâu? Được Trung ương cử đi đón Bác ở hướng này mà tại sao đến bây giờ vẫn không thấy Bác về? Có lẽ nào dọc đường Người đã gặp điều gì trắc trở? Khi nhận nhiệm vụ này, Trung ương đã căn dặn kỹ càng, phải tuyệt mật không để chúng biết Bác Hồ về nội đô. Vậy mà giờ đây, chẳng lẽ... Biết bao nhiêu điều “chẳng lẽ” được đặt ra. Có lẽ nào ta không hoàn thành nhiệm vụ đón Bác về. Bác ơi! Bác đã rẽ đi ngã nào hả Bác?

Trên một chiếc thuyền có mui che kín, người lái đò ngồi phía đằng sau thư thái, khoan thai, đôi chân uyển chuyển đạp mái chèo khua nước. Con thuyền nhỏ nhẹ trôi trên dòng sông Hồng thắm đỏ phù sa. Ngôi trong thuyền, Bác cảm thấy trong lòng thư thái lạ. Một thoáng được nghỉ ngơi, rồi Bác hỏi anh Hoàng Tùng (là cán bộ An toàn khu được cử đi đón Bác):

- Ta sẽ cập bến nào, Tùng nhỉ? Có lẽ mọi người đang mong Bác lắm đây.

- Dạ! Báo cáo Bác, Tùng hạ giọng thì thầm - “Bí mật” ạ! Nói rồi, hai Bác cháu cùng cười vui vẻ. Bác như chợt nhận ra không nên hỏi câu này.

Gần tối ngày 25-8-1945, con thuyền cập bến không tên. Anh Hoàng Tùng đưa Bác về nghỉ tạm ở nhà bà Chánh Hai, một cơ sở Cách mạng tin cậy ở Phú Thượng (nay thuộc quận Tây Hồ, Hà Nội).

Tối ngày chủ nhật, 26-8-1945, anh Trường Chinh lên Phú Thượng đón Bác Hồ về căn nhà 48

Hàng Ngang, trên gác hai yên tĩnh. Là người bảo vệ Tổng Bí thư, Ban sung sướng được cùng anh Trường Chinh đi đón Bác.

Vẫn chiếc xe mang biển số TA 20 này, mới hôm nào mình đã cùng anh Nền lái xe chở anh Khang đi khắp Hà Nội chỉ đạo cuộc Tổng khởi nghĩa, rồi lại đi đón anh Trường Chinh về 48 Hàng Ngang. Hôm nay trên chiếc xe này, Ban lại được cùng anh Trường Chinh đi đón Bác Hồ. Hạnh phúc biết bao nhiêu, xe đã cùng ta len lách trong thành phố, như con chim nhỏ lạng lách làm những việc hữu ích cho Cách mạng.

Từ Phú Thượng, dọc theo đê Yên Phụ, xuống dốc Hàng Than, qua Hàng Giấy sang Hàng Mã, rồi dừng lại ở số nhà 35 Hàng Cân. Mọi người đi lối cửa sau, lên gác hai của ngôi nhà 48 Hàng Ngang cửa trước.

Bác chăm chú nghe Anh Trường Chinh báo cáo ngay.

- Thưa Bác! Từ ngày 25-8-1945, Thường vụ Trung ương đã cử anh Trần Huy Liệu là Trưởng đoàn cùng các anh Nguyễn Lương Bằng và Cù Huy Cận vào Huế để tiếp nhận sự thoái vị của Bảo Đại. Thưa Bác! Cũng ngày 25-8 vừa qua, ta đã nhận được tin từ Huế điện ra, Bảo Đại đã họp hội nghị ở Điện Kiến Trung, thảo ra bản Tuyên bố thoái vị. Theo kế hoạch, ngày 28-8-1945, đoàn của ta sẽ vào đến Huế, tiếp kiến Bảo Đại ngay. Chiều ngày 30-8-1945, Bảo Đại sẽ mặc lễ phục ra trước cửa Ngọ Môn, đọc tuyên bố thoái vị. Hạ cờ ba que xuống. Cờ đỏ sao vàng kéo lên tung bay trước Ngọ Môn. Bảo Đại trao ấn kiếm cho chính phủ Cách mạng, tự nhận mình là công dân Vĩnh Thụy.

Ngày 27-8-1945, quân Tàu Tưởng (đội quân Tưởng Giới Thạch) đã tràn qua biên giới Việt-Ng. Tên tướng Lư Hán kéo theo một lũ Việt quốc, đi theo cách. Bác Hồ bàn với Thường vụ Trung ương phải đi theo cách ứng phó ngay, và quyết định lấy ngày 2-9-1945 tổ chức Đại lễ, công bố chính phủ Lâm thời Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra mắt quốc dân đồng bào.

Đồng chí Trường Chinh trao đổi với Ban:

- Chúng ta chuẩn bị tổ chức ngày lễ lớn vào ngày 2-9, và ngày ấy chính thức gọi là ngày Độc Lập. Trong buổi lễ trọng đại này, Bác Hồ sẽ đọc Bản tuyên ngôn Độc Lập, mở đầu kỷ nguyên mới cho dân tộc. Bác chỉ thị phải huy động lực lượng đông đảo các tầng lớp nhân dân toàn thành phố, cả khu vực ngoại thành, có đủ các thành phần trong xã hội để biểu dương lực lượng. Bên cạnh quân giải phóng, còn có cả dân quân, tự vệ. Bác cho mời cả khách Quốc tế tới dự. Ngày lễ trọng đại này có ý nghĩa cả về lịch sử và văn hoá. Vậy ta nên giao cho bên Văn hoá Cứu quốc lo khâu tổ chức. Ban xem nên chọn ai bên ấy đứng ra cáng đáng việc này?

- Báo cáo anh! Có thể chọn anh Nguyễn Hữu Đang được ạ. Anh ấy rất năng động và đã có kinh nghiệm công tác từ những ngày làm báo công khai ở Mặt trận Dân chủ. Anh ấy đến với Hội Văn hoá Cứu quốc ngay từ những ngày đầu, bị Pháp bắt lại ra. Vừa rồi anh được đi dự Đại hội Quốc dân ở Tân Trào. Anh Đang là Thứ trưởng Bộ tuyên truyền đấy ạ.

- Thế thì được rồi. Ban cho mời cậu ấy đến gặp tôi.

Ngày 28-8-1945, Nguyễn Hữu Đang vừa bước vào phòng, anh Trường Chinh giới thiệu với Bác, Bác đã hỏi ngay:

- Chú có làm được không? Việc lớn đó.

- Thưa Bác, chỉ có bốn ngày, quá ít thời gian nên rất khó khăn. Cháu sẽ cố gắng ạ.

- Biết là gấp nhưng chú cố gắng làm tốt để xứng đáng với lòng tin của Chính phủ.

Nguyễn Hữu Đang đến thẳng Bộ tuyên truyền. Bộ trưởng Nguyễn Huy Liệu đang là Trưởng đoàn của Chính phủ đi vào trong Huế, chỉ mình anh ở nhà chủ động lo công việc. Anh gọi cho các tờ nhật báo, yêu cầu đồng loạt đăng ngay thông cáo đặc biệt: “Chính phủ quyết định tổ chức “Tết Độc Lập” vào đúng ngày mồng 2-9-1945. Ngày ấy, tất cả các đoàn thể cùng toàn dân đến Quảng trường Ba Đình dự mít tinh trọng thể”. Nhận được thông báo, tất cả các tờ báo ra ngày 29-8-1945 đều đăng trang trọng trên trang nhất bản thông cáo ngắn gọn này. Cũng ngày 29-8-1945, Nguyễn Hữu Đang thành lập ngay một Ban tổ chức năng động gồm đại diện các đơn vị trong ngành Văn hoá. Trần Kim Xuyên, Đồng lý văn phòng Bộ tuyên truyền. Trần Lê Nghĩa, Phạm Văn Khoa- Hội truyền bá quốc ngữ. Nguyễn Huy Tưởng, Lưu Văn Lợi- Văn hoá Cứu quốc. Nguyễn Dục- Hướng đạo. Trần Lâm- Đài Tiếng nói Việt Nam. Nguyễn Văn Đăng- công nhân nhà in Lê Văn Tân. Kiến trúc sư Ngô Huy Quỳnh được mời tham gia thiết kế lễ đài cùng một số anh em

làm trực tiếp. Nguyễn Hữu Đang còn đề xuất với anh cho “lệnh” để anh đi xin sự ủng hộ vài đồ để làm lễ thêm trang trọng. Như một dàn nhạc giao hưởng với những nhạc công tài ba, một lễ đài uy nghi, trang nghiêm được dựng lên, chuẩn bị cho buổi hoà tấu bản nhạc ca mở đầu trang sử mới.

Trong buổi sáng đã đi vào lịch sử, ngày mồng 2-9-1945. Trần Ngọc Ban ở bên cạnh Tổng Bí thư Trường Chinh cho nên anh đã được chứng kiến tất cả các bước hành trình. Cuốn phim tài liệu lịch sử còn ghi lại, cũng như Ban đã ghi lại trong trí nhớ của mình.

Chiếc xe màu đen đón Bác từ số nhà 48 Hàng Ngang. Bác vừa ra đến đường đã thấy mấy anh mặc bộ quần áo ki mới, đeo côn bịt (loại súng lục Mỹ hiện đại rất hiếm vào lúc ấy). Vai còn khoác khẩu tiểu liên Tô-môn Mỹ. Trông các anh thật là oai vệ xung quanh xe của Bác.

Nét mặt Bác đang vui bỗng chuyển nghiêm trang. Bác hỏi ngay:

- Các chú này ở đâu ra thế?

- Thưa Bác, mấy anh ở Sở Liêm phóng của ta do anh Chu Đình Xương là giám đốc cử sang bảo vệ Bác đấy ạ. Ban vội thưa với Bác.

Bác cười, khoác tay Ban rồi ôn tồn nói:

- Bác không cần phải bảo vệ đâu. Các chú cứ về đi. Không được làm việc gì để nhân dân chê trách. Nói rồi Bác bước nhanh lên xe ngồi ở hàng ghế sau.

Anh Vũ Đình Huỳnh được đi cùng với Bác. Anh được giao công việc lễ tân. Vẫn là chiếc xe Citroen Traction Avant mang biển số 20, vẫn do anh Nền lái.

Ngồi cạnh anh có bác sĩ Lê Văn Chánh (tức Chánh Lào đã từng ở chiến khu).

Đội tự vệ công nhân Hà Nội ăn mặc thật giản dị, không mang vũ khí gì, đi hai hàng xe đạp hai bên xe của Bác (do anh Trần Ngọc Minh chỉ huy), thật giản dị, gần gũi như những người con bên cạnh Cha Già đi trải Hội Non Sông.

Trong thành phần Chính phủ lâm thời ra mắt quốc dân đồng bào ngày 2- 9- 1945, có mời thêm các nhân sĩ, trí thức tham gia.

Cụ Nguyễn Văn Tố (không đảng phái), Bộ trưởng Xã hội. Ông Nguyễn Mạnh Hà (công giáo), Bộ trưởng kinh tế. Ông Vũ Trọng Khánh (Đảng dân chủ), Bộ trưởng tư pháp. Ông Đào Trọng Kim (không đảng phái), Bộ trưởng giao thông, công chánh. Ông Vũ Đình Hoè (Đảng Dân chủ), Bộ trưởng giáo dục. Ông Phạm Ngọc Thạch (Nam bộ), Bộ trưởng y tế.

Ban nhớ mãi hình ảnh đã đi vào ký ức. Trong buổi lễ trọng đại này, các vị Bộ trưởng đều mặc comlê, thắt cà vạt, chỉ riêng cụ Nguyễn Văn Tố vẫn mặc áo dài cổ truyền, đầu đội khăn xếp. Cụ còn mang thêm chiếc ô đen là vật bất ly thân.

Nắng thu vàng óng. Nắng đem hoa cà hoa cải từ đồng quê lên phố, làm cho nắng Ba Đình trở nên lung linh, rực rỡ reo vui.

Bác Hồ của chúng ta, đầu đội nắng, chân đi dép lóp, bộ ka ki bạc màu, giải nắng, thân thương. Bác đọc Bản Tuyên ngôn Độc Lập với chất giọng hào sảng, vang vọng. Bác nhìn xuống toàn dân rồi hỏi ân tình:

- Tôi nói đồng bào nghe rõ không?

Cả biển người lắng nghe như nuốt lấy từng lời.

Một tiếng "có" vang lên như sấm dậy. Ban nhìn lên Bác, lòng rung rung khó tả. Nhanh chân, Ban bước đến bên cụ Nguyễn Văn Tố, mượn cụ chiếc ô rồi đưa cho anh công nhân làm nhiệm vụ bảo vệ trên lễ đài, bảo anh đến cầm ô che cho Bác. Nhà nhiếp ảnh Nguyễn Bá Khoản đã chớp được khoảnh khắc tuyệt vời, bấm máy. Tấm ảnh Bác đọc Bản Tuyên ngôn Độc Lập với một chiếc ô đen dưới bầu trời Ba Đình xanh thắm trong sắc nắng vàng huyền ảo giữa thủ đô đã trở thành một tư liệu lịch sử quý báu.

Cách mạng tháng Tám thành công. Nước nhà Độc lập. Nhân dân vô cùng phấn khởi được làm chủ một đất nước tự do. Tuy nhiên có đến 90% người dân mù chữ bởi sự cai trị lâu dài bằng chính sách ngu dân của Pháp. Nhật, Pháp bóc lột tàn bạo khiến người dân đói khổ. Kho bạc nhà nước chỉ còn 1.230.000 đồng tiền Đông dương, kể cả tiền lẻ và tiền rách. Nghèo đói. Khó khăn chồng chất khó khăn. Vay mà...

Bỗng chốc quân Tàu Tưởng tràn vào miền Bắc, đem theo một lũ phản động và ăn bám. Bọn sĩ quan liên lạc với ta lại hống hách, ngông cuồng. Một lần tên Lư Hán đòi gặp Bác và định xộc thẳng vào phòng Bác đang làm việc. Vừa lái xe đưa anh Trường Chinh đến làm việc với Bác, Ban ngồi ở phòng ngoài, thấy Lư Hán sừng sộ, Ban ngăn lại bảo:

- Hãy ngồi đợi ở đây, để tôi vào trình với Chủ tịch, chờ ông cho phép.

- Không đợi - Hấn khoát tay rồi cứ xông vào.

- Cứ để hấn vào đi, ta chỉ cần cảnh giác phòng cẩn thận. Từ trong phòng Bác nói với ra.

Buổi chiều, anh Trường Chinh nói lại với Ban:

- Bác phê bình cậu hôm nay nóng đấy. Nói này dễ bị khiêu khích, hỏng việc. Bác hỏi cậu có biết Việt Vương Câu Tiên phải nuốt phân không? Phân và chất nuốt qua cổ là trôi ngay. Còn phân tinh thần thì nuốt vào không được mà khạc cũng không ra.

- Báo cáo anh, em xin nhận khuyết điểm. Đây là một bài học nhớ đời. Từ nay em sẽ luôn kiểm chế.

Nhật bại trận. Quân Tàu Tưởng thay mặt đồng minh vào Đông dương tước khí giới của Nhật. Chúng bắt ta phải tiêu tiền quan kim mất giá của chúng. Ta nhất định không nghe. Ta phải in tiền riêng của ta. Song, theo thông lệ quốc tế, in tiền phải có vàng bảo đảm. Ta không có vàng. Anh Trường Chinh nói:

- Ta không có vàng, nhưng có dân tín nhiệm. Ta cứ in và phát hành tiền tiêu trong nước.

Và thế là ta in giấy bạc Cự Hồ. Tuy nhiên, cần phải mua máy móc kỹ thuật của nước ngoài mà ta không có ngoại tệ. Bác và Thường vụ Trung ương quyết định tổ chức "Tuần lễ vàng" được cả nước nhiệt tình ủng hộ. Bác chỉ thị cho anh Nguyễn Lương Bằng phụ trách tài chính của Đảng:

- Vàng bạc được nhân dân ủng hộ, chú phải hết sức tiết kiệm. Cần trích một phần đem ra nước ngoài mua máy vô tuyến điện cho các Khu để tiện liên lạc với Trung ương và chuẩn bị chỉ đạo kháng chiến. Mua máy móc và phụ tùng tốt cho Đài tiếng nói Việt Nam. Còn lại đúc thành thỏi gửi vào cho Nam bộ kháng chiến.

Ngày mùng 6-1-1946. Tổng tuyển cử trong cả nước, bầu ra Quốc Hội đầu tiên của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Vừa bầu Quốc Hội xong, tên Lư Hán, Tiêu Văn gây áp lực, đòi chính phủ ta phải để cho Nguyễn Hải Thần làm phó chủ tịch nước. Nguyễn Trường Tam làm Bộ trưởng bộ ngoại giao. Vũ Hồng Khanh làm phó chủ tịch Quân uỷ và phải dành cho bọn Việt quốc, Việt cách bảy mươi ghế trong Quốc Hội.

Anh Trường Chinh thay mặt Thường vụ Trung ương báo cáo với Bác:

- Trong Chính phủ, ta đã mời được nhiều vị ở triều đình Huế cũ tham gia, nhiều vị có kiến thức tân học tiến bộ, nhưng chưa vị nào có kiến thức nho học bậc cao. Đề nghị Bác cho mời cụ Huỳnh Thúc Kháng ra làm Bộ trưởng Bộ nội vụ.

- Ý kiến này hay đấy. Để tôi trao đổi với Nguyễn Hải Thần đã nhé.

Nguyễn Hải Thần đồng ý. Bác nói lại với đồng chí Trường Chinh. Đồng chí Trường Chinh trao đổi với Ban:

- Ban này, cậu hãy đánh ngay bức điện gửi vào cho Đại diện Chính Phủ ở miền Trung, chuyển lời mời của Hồ Chủ tịch và phó Chủ tịch Nguyễn Hải Thần mời cụ Huỳnh ra làm Bộ trưởng Bộ nội vụ ngay nhé.

- Báo cáo anh, em sẽ điện ngay.

Mặc dù bị bọn Quốc dân đảng lôi kéo ở lại, nhưng cụ Huỳnh nói:

- Ta già rồi, cũng không muốn đi đâu. Nhưng

lâu nay nghe tiếng Nguyễn Ái Quốc mà ta chưa được gặp. Nay ta ra Hà Nội xem sao, chứ ta hết thời rồi, nhận việc mà làm gì.

Khi ra gặp Bác Hồ, Bác nói, cụ Huỳnh nhận lời và nói:

- Cụ Hồ nói đến đá cũng phải mềm. Ta nhận việc vì lợi ích Quốc dân.

Pháp mời phái đoàn Chính Phủ ta sang họp ở Phôngten Noblô và mời Bác Hồ là thượng khách sang thăm nước Pháp. Trước khi đi, Bác đề nghị Thường vụ Trung ương mời cụ Huỳnh làm quyền Chủ tịch nước. Bác dặn Ban Thường vụ Trung ương:

- Đảng ta lãnh đạo, nhưng công việc thuộc Chính Phủ giải quyết, các chú phải xin ý kiến cụ Huỳnh. Khi cụ quyết định rồi, các chú mới được làm.

Bác lại dặn cụ Huỳnh: “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”.

Là Bộ trưởng Nội vụ, khi biết bọn Quốc dân đảng cấu kết với Pháp, định lật đổ chế độ ta. Kết hợp với bên công an điều tra, cụ Huỳnh cho lệnh phá án. Nha công an triển khai tiến công ba địa điểm của bọn phản động. Một ở phố Thuyền Quang, hai là ở phố Quan Thánh và ba là ở số 7 phố Ôn Như Hầu (nay là phố Nguyễn Gia Thiều). Vụ án đã gây tiếng vang, là thành công lớn của chính quyền Cách mạng non trẻ, củng cố lòng tin của nhân dân cả nước, chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ.

- Chương 12 -

Đã qua rồi những tháng ngày bám trụ nơi thành phố. Mọi ngõ ngách dọc ngang mê hồn trận cũng không sợ lạc đường. Như con ong chăm chỉ biết chính xác cây hoa nào có mật, loài hoa nào có sắc chẳng có hương. Cái tài chẳng bỗng chốc được Thiên phú, chẳng phải tự nhiên lọt lòng mẹ đã tài. Trải qua những tháng ngày va đập, chọn lọc và tích lũy, như con ong bay đến muôn nơi, chân dấn phấn, vòi hút từng ly ty dịch tế bào ở nuốm hoa, đầu nhụy có hương thơm vị ngọt. Bao nhiêu trăm cây số, bao nhiêu chuyến đi về, nhập nguyên liệu “vào kho”, qua “nhà máy” tối tân tinh luyện mới cho ta bông mật ong ngọt thơm, bổ dưỡng. Đã qua rồi những ngày đầu mới ra Hà Nội, bỏ ngõ làm quen khi học ở trường Tây. Đã qua những tháng ngày hoạt động hết mình, như con thoi đi lại giữa hai chiều An toàn khu- Thành phố, gần gũi với Ban Thường vụ Trung ương và các vị tiền bối của phong trào Cách mạng, được học hỏi, trưởng thành, như cây non dưới ánh nắng mặt trời, thoả sức mà vươn cành, xanh lá. Khi xây dựng được mạng lưới An toàn khu đủ tin cậy để bảo đảm an toàn cho các đồng chí cán bộ lãnh đạo của Trung ương, Ban lại được phân công xây dựng cơ sở cho cơ quan làm báo Đảng, từ trụ sở làm việc đến những nơi in ấn. Có những lúc “tay không” bởi Đảng vẫn còn nghèo, phải năng động nhờ nhiều người giúp đỡ, kể cả những nhà tư sản có tấm lòng yêu nước, có cảm tình với Đảng. Họ đã sẵn sàng ủng hộ tiền của cho Cách mạng. Trần Ngọc Ban đã

bàn với anh cả Nguyễn Lương Bằng, huy động được tiền mua hẳn căn nhà ở phố Hàng Chuối để làm trụ sở và là chỗ ở ổn định cho đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh, cũng là Chủ nhiệm trực tiếp phụ trách tờ báo Đảng. Ngày ấy, có nhiều lúc cận kề cái chết, giành giật với tử thần từng phút từng giây, nhưng bù lại cũng luôn được gần gũi các bậc đàn anh lớn, được khen, chê trực tiếp, và... ngay cả Bác Hồ cũng “tặng” cho cái biệt hiệu chủ quan gắn với tên mình. Ngày ấy, kháng chiến bùng nổ trong cả nước. Cơ quan của Đảng và Chính phủ phải rời Hà Nội trở lại chiến khu Việt Bắc. Ban đã lo được thuốc men và mấy nghìn tấn muối đưa lên. Có một lần, bởi muốn tranh thủ thời gian, giữa ban ngày dám ra khỏi rừng, đưa anh Cả Nguyễn Lương Bằng rời chiến khu để đi về cơ sở, nên bị máy bay địch “tặng” cho quả đạn thiêu rụi chiếc ô tô. May mà anh Cả và mình kịp lăn nhào xuống rãnh, trườn đi trước khi hai chiếc máy bay bỏ nhào, nhả đạn như mưa.

Thôi nào. Hãy tạm xếp cuốn băng dài của những ngày cùng các anh làm báo Đảng. Mỗi bài báo là vũ khí sắc bén đấu tranh với quân thù, và cổ vũ lòng người dân yêu nước, sát cánh bên nhau chiến đấu đến cùng. Có thể nói, dù được giao nhiệm vụ gì đi nữa, dầu khó khăn đến mấy Ban cũng cố gắng hoàn thành xuất sắc. Vậy nên, sau mỗi một chặng đường phát triển, Ban lại được giao nhiệm vụ nặng nề ở lĩnh vực mới mẻ hơn.

Năm 1948.

Đã mấy năm ở An toàn khu vững mạnh nơi chiến khu Việt Bắc, công tác, phục vụ các đồng chí

lãnh đạo cấp cao của Trung ương, tình cảm gắn bó như trong một gia đình, đầm ấm, thân thương. Có Cha Già, có những người anh lớn. Hệ thống An toàn khu rộng khắp cả vùng, nối liền Trung ương với cơ sở mà Ban đã thông thạo và luôn được sống giữa lòng dân, như con nhộng tằm sống trong tổ kén.

Giờ đây, con nhộng tằm đã vũ hoá phải xa tổ kén, đang sống giữa lòng dân thật sự an toàn, Ban lại được giao nhiệm vụ đặc biệt hơn. Nhiệm vụ này phải sống trong lòng địch - Khó khăn, nguy hiểm khôn lường. Còn nhớ trước khi giao nhiệm vụ, Bác Hồ đã căn dặn kỹ càng: “Sống giữa lòng dân, dầu cái chết cận kề vẫn có dân cứu thoát. Sống trong lòng địch, phải tự mình cứu lấy mình thôi. Ban hãy nhớ rằng, dù trong hoàn cảnh nào đi nữa, Tổ quốc với Nhân Dân là một, cũng như Tổ quốc với Quê hương là một thôi mà. Vậy nên, Bác tặng cho Ban tên bí danh để nhớ, từ nay Ban sẽ mang tên mới - Trần Quốc Hương! Nhớ nhé! Từ nay trở đi, cho dầu một mình có ở chốn hang hùm miệng sói, thì hãy nhớ rằng vẫn có Quê hương, Tổ quốc ở bên, và có một người luôn dõi theo Hương với cái nhìn trìu mến, thân thương!”. Bác nói rồi vỗ vai Ban âu yếm, như cử chỉ của Người Cha đối với đứa con yêu. Cha! Bác thật đúng là vị Cha Già dân tộc, một người Cha gần gũi của chúng con! Trong lòng Ban đã thốt lên như thế, nhưng thực tế thì có nói được gì đâu, chỉ nói mỗi một câu: “Con nhớ!”

Ngày ấy chưa chính thức thành lập ngành tình báo, mà mới chỉ là một tổ chức mạng lưới trinh sát vào sâu trong lòng địch. Là tổ chức điệp báo ban đầu, tiền thân của ngành tình báo sau này. Ban đã được Trung

ương cử sang hoạt động hẳn ở lĩnh vực này. Cũng trong buổi giao nhiệm vụ cho Ban hôm ấy, đồng chí Tổng Bí thư đối với Ban còn lưu luyến với một tình cảm vô cùng đặc biệt, bởi đã có những tháng ngày gần gũi và gần bó. Giữa Tổng Bí thư với Trần Ngọc Ban, ngoài tình cảm giữa một vị lãnh đạo cấp cao của Đảng với một người giúp việc, còn có một thứ tình cảm ân tình. (Năm năm trời chứ có ngắn ngủi đâu, từ năm 1943- 1948 cơ mà!).

- Ban biết không? Nếu được phép để tình cảm cá nhân cao hơn, thì mình muốn giữ Ban ở bên mình mãi mãi, bởi vì trong những tháng năm qua, từ khi bắt đầu xây dựng An toàn khu cho Thường vụ Trung ương ngay sát kề Hà Nội, Ban đã làm được rất nhiều việc cho Thường vụ Trung ương. Đồng chí Trường Chinh nói, giọng trầm trầm xúc động. Có những việc, nếu không phải là Ban, thì người khác khó mà làm được.

- Có gì đâu anh! Chỉ là em đã cố gắng hết mình để hoàn thành nhiệm vụ. Được làm việc bên các anh, em thật sự thấy mình vững tin và trưởng thành nhanh.

- Từ khả năng làm việc độc lập, năng động và sáng tạo của Ban nên lĩnh vực nào Đảng cần là Thường vụ lại cử Ban đến đấy. Có thể nói, giao nhiệm vụ cho Ban ai cũng thấy yên tâm.

- Thưa anh! Lâu nay em đã quen được ở gần Ban Thường vụ Trung ương. Sau mỗi lần hoàn thành nhiệm vụ, em lại được trở về báo cáo với anh. Được các anh trực tiếp chỉ đạo và trao đổi, em cảm thấy có một điểm tựa vô cùng chắc chắn. Bây giờ nhận nhiệm vụ mới này, một mình đến những vùng có địch, gửi

báo cáo về cũng chỉ là qua chung gian mà thôi. Sẽ rất khi còn được trực tiếp gặp các anh. Em cảm thấy có phần chông chênh.

- Kia! Hãy mạnh mẽ lên nào, Ban! Không! Cái tên Ban sẽ “cất đi” để dành đến ngày mai. Ban Mai! Đó là ngày chiến thắng, không còn giặc ngoại xâm, không còn bóng quân thù. Từ nay em hãy nhớ tên mình là Trần Quốc Hương! Tổ quốc- Quê hương! Có nghĩa là từ nay em đi đâu, ở đâu cũng là ở trong lòng Tổ quốc, có Quê hương và có các anh trong Ban Thường vụ Trung ương mong đợi tin em. Giọng nói của Tổng Bí thư thật chân tình càng khiến Ban xúc động.

- Anh! Em có cảm giác là, lại một lần nữa em như con chim phải bay xa tổ.

- Như con cá chìm lặn thật sâu vào hang ổ kẻ thù, nắm thật sát tình hình của địch rồi báo về thật sớm để Ban chỉ huy tiền phương chỉ đạo kịp thời. Từ nay trở đi, nơi trực tiếp quản lý Hương không phải là Ban Thường vụ Trung ương mà là bên quân báo. Việc làm của Hương từ nay giống như một điệp báo trong lĩnh vực quân sự đó Hương à.

Ban đã nhận nhiệm vụ trong tình cảm lưu luyến với những người thầy lớn, như người Cha, người anh của gia đình Cách mạng. Cho đến mãi sau này, những lời căn dặn ân tình của Bác và đồng chí Trường Chinh vẫn in đậm trong trí nhớ của nhà chỉ huy tình báo!

Ăn đi trước, lội nước đi sau! Các cụ ta dạy thế. Lời dạy đơn giản và ngắn gọn của ông cha nhưng chứa đựng bao điều muốn nói. Đi ăn trước được

ăn nóng, ăn ngon và không phải ăn thừa. Còn đi đường lại khác, nhất là đi dưới nước. Ai biết nông sâu, lồi lõm thế nào? Người đi trước chính là người dò đường bước cao bước thấp, người đi sau cứ thế mà theo. Ấy là chưa kể trên đường ra trận, còn có mìn, có chông dưới đất đang chờ. Biết thì biết vậy, song có những việc biết mười mươi nguy hiểm vẫn cứ vững vàng đi lên phía trước. Ấy là chỉ nói chung, còn cụ thể từng loại công việc có khác, và đường đi cũng rất khác nhau. Cũng giống như ngày trước, Ban đã xây dựng An toàn khu cho Thường vụ Trung ương ngay trong lòng địch, nhất là việc chọn mua nhà ở ngay phố Hàng Chuối, một khu mà hầu hết là quan chức của Tây. Ai biết được đang lúc đánh Tây lại có một vị Tổng Bí thư Đảng Cộng sản dám ở cạnh quan Tây và viết báo chống Tây. Mở con đường bí mật, bất ngờ ấy quả chưa có tiền lệ bao giờ. Những con đường trừu tượng, vô hình, phải là người có óc sáng tạo, thông minh mới nghĩ ra. Chỉ những người có lòng dũng cảm mới dám đi trên con đường ngắn nhất, chưa có ai dọn lối sẵn cho mình. Khắc đi khắc đến. Nhớ lại vậy để tự trấn an mình, cứ vững vàng mà đi lên phía trước. Trong cuộc kháng chiến này, ở Việt Nam đã có lớp học nào đào tạo người làm điệp viên, tình báo bao giờ đâu. Thôi thì cứ tùy cơ ứng biến. Lòng tự nhủ lòng, Trần Quốc Hương quyết trí. Giống như ngày trước, Trần Ngọc Ban đã bao nhiêu lần nhận công việc mới, Tổng Bí thư giao nhiệm vụ mà cứ nhẹ như không, khiến cái khó nó bay đâu hết. Bây giờ cũng thế thôi. Việc mới. Tên gọi mới. Đòi hỏi con người cũng phải tự mới theo, có phải

không Trần Quốc Hương yêu quý! Có tiếng ai vang lên tự trong đáy lòng mình, hay tiếng Bác Hồ nhắc nhủ Trần Quốc Hương! Thưa Bác, con sẽ cố gắng để làm tốt nhiệm vụ mới mẻ này. Hãy cứ tạm coi như, chả có gì là khó. Cũng giống như ngày trước đi tìm gặp những người lính Tây phản chiến thôi mà. Bằng cách này cách khác, gặp người mình thì hỏi người mình. Những người mình ấy đang cầm súng cho Tây để phản nước hại dân, vậy nhưng mình vẫn phải ân cần, gần gũi, quan tâm đến chiến sự của Tây, để biết thời điểm nào đơn vị này đi đánh chiếm ở đâu? Trung đoàn nọ cất cánh quân đi phía nào tiến như vũ bão...

Như một người chiến sĩ đa năng, lúc vào thị trấn gây cơ sở, khi có mặt trong đoàn quân đi chiến dịch đường 10, rồi chiến dịch Hà- Nam- Ninh hay chiến dịch Trung du. Có lúc Trần Quốc Hương chuyển tin gián tiếp về cơ quan chỉ huy chiến dịch. Có lúc lại được trực tiếp giúp việc cho đồng chí Trần Hiệu, Cục trưởng Cục 2. Người lính không cầm súng Trần Quốc Hương lúc nơi này, khi nơi khác, len lỏi và cơ động, vừa nắm được tình hình địch ở nơi này, gửi báo cáo xong lại lặn một hơi đến trung đoàn địch ở nơi khác. Bọn địch chẳng biết tại sao mà xuất quân lần này thất trận. Chẳng biết tại sao mà quân đội Việt minh lại đánh tạt ngang sườn. Cái đội quân mũ nan, áo vải, quần nâu ấy, vừa ít người vừa vũ khí thô sơ, đâu có nhiều súng đạn mà luôn luôn làm nên chiến thắng? Thắc mắc này chưa có lời giải đáp nào thoả đáng cho cả thầy, cả tớ bọn Tây.

Người lính không cầm súng đang phấn chấn với những tin chiến thắng. Thế trận như chẻ tre.

Các chiến dịch cuốn chiếu từ đồng bằng lên đến Trung du như một vòng xoáy ốc, chẳng mấy sẽ đến chiến dịch biên giới Cao- Bắc- Lạng để cuối cùng dồn cả về lòng chảo Điện Biên. Cứ đà này, chắc sắp được ca khúc khải hoàn mừng chiến thắng. Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi! Bác Hồ đã dạy rồi. Đã là người lính, phải có mặt trong chiến dịch Điện Biên Phủ hào hùng. Phải tận mắt nhìn thấy kẻ thù tàn bạo thất bại hoàn toàn thì mới hả lòng, cho bỏ với tháng năm dài kháng chiến. Giữa hang ổ địch mà Hương thấy lòng tràn đầy phấn khích, tưởng như thắng lợi cuối cùng đang gần ở đâu đây, như trái chín trên cành chỉ cần đưa tay là hái được.

Đùng một cái, Hương lại nhận mệnh lệnh về gặp Ban Thường vụ Trung ương. Là thế? Mới ngày nào Trần Quốc Hương như quả còn vun vút bay xa, giờ bỗng chốc khản trương quay trở lại. Sáu năm trời (1948- 1954) cứ như vừa thoáng chốc, quả còn bay qua bay lại trong ánh mắt yêu thương và bàn tay trìu mến của Tổng Bí thư và Thường vụ Trung ương! Trần Quốc Hương sắp được trở về gặp Ban Thường vụ Trung ương! Gặp Tổng Bí thư, gặp anh cả Nguyễn Lương Bằng đã có lần cùng mình suýt chết ngay ở trước cửa rừng năm ấy. Liệu lần này có được gặp Bác Hồ kính yêu không? Nhớ lời Bác dặn, Tổ quốc, Quê hương luôn trong trái tim mình. Như một câu thủ đang mãi miết đuổi theo trái bóng. Trái bóng sắp vào gôn của đối phương thì nghe tiếng còi của trọng tài, câu thủ phải dừng ngay. Việt vị hay phạm lỗi, chưa cần biết. Chỉ biết câu thủ phải tuân theo tiếng còi của trọng tài. “Trần Quốc Hương về ngay gặp Ban Thường vụ

Trung ương!” Ngày trước, khi ở Đội Công tác xây dựng An toàn khu, Ban đã quá quen với những lệnh triệu này. Còn giờ đây đã sáu năm xa, Hương chỉ quen với những báo cáo cụ thể về quân sự, những chiến lược triệu binh khiến tướng của quân thù. Là người lính, không được có mặt trong chiến dịch Điện Biên để chứng kiến sự thua trận của bầy đế quốc. Tiếc thật! “Chiến tranh nay là trận cuối cùng”, lũ xâm lược sắp đến ngày thua. Như ngẫu hứng, trong đầu Ban bỗng vang lên tiếng hát, lời hát nối nhau theo cảm xúc dâng trào. Tiếng còi của trọng tài đã nổi lên rồi, “câu thủ” Trần Quốc Hương xin trở về ngay nơi xuất phát.

Lòng tự nhủ lòng, tuy hồi hộp nhưng không lưỡng lự, Hương mạnh dạn đi vào khu làm việc của Ban Thường vụ Trung ương.

- Báo cáo! Tôi, Trần Quốc Hương có mặt theo lệnh của Ban Thường vụ Trung ương! Hương rạp chân báo cáo đúng theo kiểu nhà binh. Anh cán bộ trực ban vui vẻ mời ngồi rồi anh vội đi ra. Mấy phút sau Tổng Bí thư đã đến.

- Cậu Hương đã về đây à? Rất đúng tác phong con nhà lính. Đồng chí Tổng Bí thư đi vào mà Hương không để ý, bởi Hương đang còn mãi suy nghĩ mung lung. Nghe tiếng nói thân quen, Hương chột như bưng tỉnh.

- Báo cáo đồng chí Tổng Bí thư, tôi- Trần Quốc Hương có mặt. Thưa đồng chí Tổng Bí thư, chắc lại có một công việc mới?

- Cậu đoán đúng. Có lẽ cũng phải tặng cho cậu biệt danh “Hương việc mới!”. Song lần này không

phải Tổng Bí thư giao nhiệm vụ cho đâu, mà... Hương thử đoán xem ai giao nhiệm vụ nào?

- Báo cáo anh, điều này thì em chưa nghĩ tới. Hay là bên quân đội? Không! Bên quân đội thì không thể gọi em về Ban Thường vụ Trung ương đúng không anh? Thấy đồng chí Tổng Bí thư cười mở, thì nhiên Hương thấy tình cảm anh em bỗng chốc trở về gần gũi.

- Thôi, không phải đoán già đoán non nữa, là Chủ tịch Nước giao nhiệm vụ được không? Bác Hồ xuất hiện như một điều kỳ diệu.

- Là Bác!?! Dạ thưa Bác! Có việc gì quan trọng mà Bác là người trực tiếp giao nhiệm vụ? Cháu thật là hạnh phúc!

Hương sung sướng đến quên cả những điều ám ức.

- Bác hỏi thật nhé, không được đi chiến dịch Điện Biên, cậu có ám ức không?

- Dạ có! Thưa Bác, có thể nói tất cả mọi người lính đều háo hức chuẩn bị cho chiến dịch cuối cùng này. Khi nhận lệnh, quả cháu cũng có phần ám ức, không hiểu tại sao cháu lại được gọi về, cháu đoán là lại có một việc gì mới nữa?

- Chú đoán đúng. Bác và Trung ương có nhận định thế này: Ta dồn Pháp vào lòng chảo Điện Biên và giải quyết dứt điểm ngay ở đây. Nhưng, bản chất của bọn đế quốc là hiếu chiến, chúng không dễ dàng từ bỏ âm mưu xâm lược lâu dài. Vậy nên, thua trận ở chiến trường miền Bắc, chúng sẽ rút vào Nam và xây dựng chính quyền trong ấy để cố thủ lâu dài, bởi đằng sau chúng còn có quan thầy Mỹ.

- Vậy thì, thưa Bác!

- Chính vì vậy mà Bác gọi Hương về, đừng ám ức

là vui về đi làm việc mới.

- Dạ thưa Bác! Cháu Trần Quốc Hương đã sẵn sàng nhận công việc mới.

- Tốt lắm! Giờ Bác cháu ta cùng trao đổi nhé.

Bác nhắc lại nhận định của Trung ương: Sau trận Điện Biên Phủ, chắc chắn Pháp thua Pháp sẽ rút vào Nam, xây dựng chính quyền trong ấy để cố thủ lâu dài. Chúng ta biết trước việc này nên phải có cách đón đầu ngay. Trước mắt ở trong Nam, ta chưa có lực lượng đủ mạnh để quét sạch quân thù. Vậy nên giờ Hương hãy về dưới Tả ngạn đi, đồng chí Đỗ Mười đang làm Bí thư dưới ấy. Cậu hãy kết hợp với các đồng chí lãnh đạo địa phương, tìm người thích hợp đưa vào Nam để cài vào bộ máy chính quyền của chúng. Người ấy phải có đủ khả năng làm việc với chúng lâu dài, hợp pháp, và là nhân tố cốt lõi của ta. Nghĩa là, một người cán bộ đảng hoàng “hai trong một”.

- Thưa Bác, cháu hiểu ạ. Cháu sẽ về dưới Tả ngạn lo chu tất việc này.

- PHẦN III -

TỪ CHƯƠNG XIII - CHƯƠNG XXVI

TÌM NGƯỜI ĐƯA VÀO NAM.
TRẦN QUỐC HƯƠNG CHÍNH THỨC VÀO NAM.
MƯỜI NĂM BIỆT TÍCH VỚI GIA ĐÌNH.
NHỮNG NĂM THÁNG ÔNG CHỈ HUY CÁC
MẠNG LƯỚI TÌNH BÁO CHIẾN LƯỢC Ở
MIỀN NAM.
BỊ BẮT TÙ ĐÀY Ở SÀI GÒN, Ở HUẾ. TRONG TÙ,
VẪN TIẾP TỤC CHỈ HUY CÁC HOẠT ĐỘNG
TÌNH BÁO CHIẾN LƯỢC.
RA TÙ.

- Chương 13 -

Mùa xuân năm 1954. Vừa bước vào nhà đồng chí Vũ Ngọc Nha, cán bộ Thị uỷ thị xã Thái Bình, Trần Quốc Hương đã reo lên như phát hiện được một điều thú vị. Nhà anh có ảnh Chúa! Và cả ảnh Đức Mẹ Maria bế Chúa Hải Đông. Cả ảnh Chúa bị đóng đinh câu rút trên cây Thánh giá, ta thấy sức chịu đựng của Chúa quả thật phi thường. Phải chăng đây chính là điều mà ta đang cần đến.

- Anh Hương! Có gì mà khiến anh vui thế? Hình như anh vừa phát hiện ra một điều thú vị phải không?

- Đúng quá! Cái điều mà mình đang đi tìm lại thấy ở đây. Quả là chúng mình có duyên với nhau rồi, anh Nha!

- Có duyên? Có nghĩa là, người anh cần tìm lại chính là tôi? Liệu có lạ lùng lắm không anh? Anh không lầm đấy chứ? Anh Hương!

- Không! Hình như, mình có khiếu về cái nhìn trực giác, kết hợp với cảm giác, hay cảm nhận ban đầu cũng thường gây ấn tượng và hình như khá chuẩn.

- Nhưng, về cái gì đấy, anh Hương?

- Chẳng là, chúng mình đang rất cần “áo mới”. Anh biết không? Một cái “áo” thật “bên”, mặc ở đâu và lúc nào cũng được. Thế mà mình lại tìm thấy ở đây. Thật tuyệt vời quá phải không anh Nha?

- Anh nói gì tôi chưa hiểu. Ở nhà tôi làm gì có cái áo nào tuyệt vời như thế? Anh nói rõ hơn có được không? Anh Hương!

- Không những nói rõ mà còn nói cụ thể và chi tiết nữa.

- Thôi được rồi, biết thế. Giờ là lúc anh cần tẩy cái bụi đường, tắm giặt, nghỉ ngơi. Cơm nước xong tối rồi ta tính. Được không anh?

- Xin chấp hành lệnh của ông chủ nhà hiếu khách.

Buổi tối mùa xuân ở đồng bằng, không còn cái giá lạnh toả ra từ khí núi như ở trên chiến khu Việt Bắc. Đồng bằng của ta biết mấy thân thương! Tiếng côn trùng rí rả gọi nhau bầu bạn. Thỉnh thoảng có tiếng sấm đầu mùa ì ầm phía trời xa, nghe giống tiếng sấm rền nơi chiến trận. Việc ban ngày được gác lại phía sau. Giờ tất cả tập trung bàn việc mới. Loại công việc chỉ có thể nói riêng nhỏ giữa hai người, tuyệt đối không có người thứ ba nghe lỏm. Nói thật chứ, còn kín đáo hơn cả những câu chuyện tâm tình của trai gái trao duyên. Ngặt thế! Ban biết Vũ Ngọc Nhạ thấp thỏm từ chiều nhưng vẫn phải kìm lòng. Phải đến lúc này Ban mới có thể bàn cụ thể với anh.

- Anh Nhạ này, có lẽ anh thắc mắc nhiều về việc cần “áo mới” phải không? Xin nói để anh yên tâm, tôi đã nhìn thấy đó là thuận lợi, giọng Hương điềm tĩnh đầy thuyết phục. Phải chăng, những năm tháng được sống và làm việc bên cạnh đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh, anh đã thấm được tính cẩn thận, chắc chắn của ông trong khi giao nhiệm vụ, khiến cho người nhận nhiệm vụ không cảm thấy sợ khó mà thấy tự tin hơn, bởi chính người giao nhiệm vụ đã gợi ý, mở đường, chỉ lối.

- Thuận lợi? Nếu thế thì tốt quá! Anh nói đi, kéo tôi hồi hộp quá!

- Được rồi, bây giờ tôi xin nói và anh nghe kỹ nhé

- Hương bắt đầu nhấn mạnh như kiểu dấu lặng đơn.

- Có điều gì thì anh cứ nói đi, tôi xin sẵn sàng nghe.

- Yêu cầu nhớ nhưng không ghi chép, bởi có những điều cần thực hiện cả đời nhưng không hề phải ghi lấy một câu. Vậy đấy.

- Tôi hiểu rồi. Ta hãy bắt đầu đi. Vũ Ngọc Nhạ càng thêm sốt ruột.

Trần Quốc Hương đứng đĩnh:

- Này nhé! Anh cũng biết dịp này toàn quân, toàn dân ta tập trung cho chiến dịch Điện Biên Phủ, quyết chiến trận cuối cùng đánh bật lũ ngoại xâm. Vậy mà mình đang ở ngoài mặt trận lại bị gọi về để đi xuống đây ngay. Anh thử đoán xem việc này có quan trọng hơn không?

- Quan trọng hơn! Tại sao? Anh nói đi. Vũ Ngọc Nhạ sốt ruột hỏi dồn.

- Bác Hồ và Trung ương nhận định, Pháp thua nhưng Pháp không về nước. Chúng sẽ rút vào Nam để cố thủ lâu dài, bởi trong Nam mình chưa đủ lực lượng mạnh để tống khứ cái bọn khách không mời mà bám dai như đĩa dối. Giống đĩa ở đồng chiêm nó cứ bám nhằng nhằng. Vậy nên, Bác gọi tôi về bảo phải xuống Tả ngạn ngay. Linh tính mách bảo thế nào mà tôi lại về thẳng Thái Bình. Được Tỉnh uỷ giới thiệu đến gặp anh và anh Ruột. Vừa vào đến nhà anh là tôi đã thấy ngay, cái ta cần tìm lại hiện ra trước mắt. Thế mới tuyệt chứ.